

HDBank
Ngân hàng tiết kiệm tốt nhất



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Annual Report
2009

A close-up photograph of green grass blades covered in numerous small, clear water droplets. The background is a soft, out-of-focus green, creating a bokeh effect. The lighting is bright, highlighting the texture of the grass and the clarity of the water.

HDBank
Ngân hàng tiết kiệm tốt nhất

MỤC LỤC

THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



2 - 4

GIỚI THIỆU VỀ HDBank

Tầm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
Văn hóa Doanh nghiệp
Định hướng phát triển
Hướng về cộng đồng



5 - 8

QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG

Sơ đồ tổ chức
Hội đồng Quản trị
Ban Kiểm soát
Ban Điều hành



9 - 17

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2009

Tình hình thị trường tài chính tiền tệ
Các giải pháp thực hiện của HDBank
Kết quả tài chính
Kết quả hoạt động kinh doanh
Huy động vốn
Tổng tài sản
Vốn điều lệ
Hoạt động tín dụng
Tăng trưởng dư nợ cho vay

Thanh toán Quốc tế
Thanh toán trong nước & ngân quỹ
Kinh doanh tiền tệ
Hoạt động đầu tư tài chính
Công nghệ ngân hàng
Công tác quản trị rủi ro
Quản trị & phát triển nguồn nhân lực
Hoạt động cộng đồng, Đoàn thể



18 - 39

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Báo cáo kiểm toán độc lập
Bảng cân đối kế toán
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh



40 - 54



THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý khách hàng, Quý cổ đông cùng toàn thể CBNV HDBank!

Cuộc khủng hoảng tài chính và suy giảm kinh tế toàn cầu đã thực sự sàng lọc và kiểm định khách quan nhất đối với các mô hình, năng lực thích nghi và tồn tại của doanh nghiệp nói chung và ngân hàng nói riêng. Sự phục hồi kinh tế toàn cầu và trong nước cũng đã ươm mầm cho những mô hình, chiến lược và chính sách phát triển mới, tạo dựng nền tảng mới của những tổ chức tài chính trong nước dám mạnh dạn đổi mới, bứt phá vươn lên trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt.

Với HDBank, năm 2009 là một năm đổi mới thành công với hàng loạt các chương trình hành động có tính chiến lược như: tái cấu trúc bộ máy theo hướng hội nhập các chuẩn mực quốc tế, phân tách rõ các khối hoạt động của ngân hàng, chú trọng quản trị rủi ro với phương châm khách hàng là trọng tâm của mọi hoạt động, xây dựng thành công hệ thống xếp hạng tín dụng, hệ thống thông tin quản trị rủi ro, đầu tư và khai thác hiệu quả công nghệ hiện đại core banking với các sản phẩm chiến lược như: SMS Banking, Internet Banking, hệ thống thẻ thông minh HDCard... Bên cạnh đó, với mục tiêu trở thành “Ngân hàng tiết kiệm tốt nhất”, HDBank cũng đã chú trọng sáng tạo, thiết kế các sản phẩm dịch vụ ngân hàng bán lẻ đa dạng cho mọi nhu cầu tài chính của khách hàng. Hệ thống mạng lưới đã được chú trọng phát triển mạnh mẽ, tăng gần gấp đôi so với năm trước với 65 điểm hoạt động khắp cả nước.

HDBank trong năm 2009 cũng đã hợp tác với các đối tác lớn và uy tín như: VietinBank, VinaMotor, ThuDuc House, Bảo hiểm Bảo Việt, ACE Life, Quỹ bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa TP.HCM,... nhằm phát triển các sản phẩm dịch vụ, gia tăng tiện ích cho khách hàng, hỗ trợ và cung cấp nguồn vốn cho nền kinh tế. Với định hướng phát triển bền vững, dựa trên yếu tố nguồn nhân lực chất lượng cao, HDBank cũng đã đầu tư xây dựng Trung tâm đào tạo cung cấp các chương trình đào tạo nghiệp vụ tài chính-ngân hàng, đào tạo thực hành và các kỹ năng bổ trợ khác. Đây là sự đầu tư có tính dài hạn và là bước ngoặt đánh dấu sự phát triển trong công tác đào tạo tại HDBank theo hướng chuyên nghiệp.

Tốc độ tăng trưởng tổng tài sản, huy động vốn từ nền kinh tế, dư nợ cho vay khách hàng năm 2009 so với 2008 tương ứng tăng 100%, 120% và 33%. Lợi nhuận trước thuế đạt 255 tỷ đồng (sau khi đã trích lập dự phòng rủi ro), tăng 218% so với năm 2008. Mức chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2009 là 10%/năm. Hệ thống văn bản quản trị nội bộ tiếp tục được hoàn thiện, hiệu lực và hiệu quả quản lý không ngừng được nâng cao. Thị phần của HDBank trong một số lĩnh vực hoạt động chủ đạo tiếp tục được giữ vững. Uy tín của thương hiệu HDBank tiếp tục được củng cố và gia tăng vị thế.

Những thành tựu đạt được trong khó khăn, thách thức của năm qua đã chứng tỏ và kiểm chứng tinh thần, sức trỗi dậy mạnh mẽ, là minh chứng cho bản lĩnh, trí tuệ và sức mạnh của tập thể HDBank, tạo ra tiền đề và điều kiện thuận lợi để bước vào năm 2010 với niềm phấn khởi, tự tin cao hơn. Trong năm 2010, để thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển, HDBank sẽ tiếp tục đầu tư xây dựng Ngân hàng hiện đại theo chuẩn mực quốc tế với trọng tâm phát triển là các sản phẩm công nghệ hiện đại với chất lượng dịch vụ tốt nhất.

Năm 2010 đã đến trong bối cảnh kinh tế trong nước và thế giới có những chuyển biến tích cực tuy nhiên vẫn còn đó những thử thách cam go hơn. Với phương châm “An toàn – Chất lượng – Tăng trưởng – Hiệu quả”, HDBank sẽ tiếp tục hoàn thiện và củng cố cơ cấu tổ chức và các công cụ quản lý, mở rộng một cách có tính toán hệ thống mạng lưới, tăng cường công tác quản trị rủi ro, không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, đẩy mạnh phát triển các sản phẩm bán lẻ trên nền tảng công nghệ hiện đại, giữ vững đà tăng trưởng và chú trọng nâng cao hiệu quả mọi mặt hoạt động. Tăng cường công tác phát triển nguồn nhân lực, đẩy mạnh hoạt động trung tâm đào tạo đáp ứng yêu cầu mở rộng mạng lưới và phát triển trong những năm tới... Trong năm nay, HDBank xây dựng kế hoạch tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ đồng, cổ phiếu HDBank sẽ được xem xét niêm yết trên sàn chứng khoán. Điều đó sẽ góp phần đẩy mạnh tính thanh khoản của cổ phiếu, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư và quan trọng hơn sẽ thúc đẩy tăng cường tính minh bạch, hướng HDBank đến những chuẩn mực quốc tế, tiên tiến, hiện đại. Đặc biệt là nỗ lực hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2010 do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Suy giảm kinh tế toàn cầu, khủng hoảng tài chính trong những năm qua và sự phục hồi vô hình chung lại là động lực, là cơ hội cho sự phát triển, cho sự đổi mới sâu rộng với HDBank. Sự phát triển mạnh mẽ của HDBank trong năm 2009 vừa qua là kết quả của sự nỗ lực của tập thể HDBank năng động, dám nghĩ dám làm và dám khẳng định vươn lên. Thành quả đó điểm tô cho hành trang bước vào kế hoạch kinh doanh năm 2010 thêm nhiều nét khang trang và tăng thêm sự tự tin hoàn thành kế hoạch.

Uy tín và vị thế mà HDBank tạo dựng được như ngày hôm nay là kết tinh từ trí tuệ, công sức của hàng ngàn cán bộ nhân viên HDBank; từ sự tin tưởng và thủy chung gắn bó của khách hàng, đối tác, cổ đông; từ sự quan tâm tạo điều kiện của các cơ quan quản lý Nhà nước. HDBank xin được ngỏ lời tri ân!

Thay mặt HDBank, Tôi xin chúc quý vị cổ đông, các đối tác và khách hàng, các cán bộ, công nhân viên cùng gia đình sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN HỮU THÀNH

A close-up photograph of a flower, likely a daisy or similar, with vibrant yellow and orange petals. The green stem and the base of the flower are in sharp focus, while the background is a soft, out-of-focus orange. A semi-transparent white banner is positioned at the bottom of the image.

GIỚI THIỆU VỀ HDBANK

GIỚI THIỆU VỀ HDBank

Thành lập: HDBank được thành lập ngày 04/01/1990, là một trong những ngân hàng TMCP đầu tiên của cả nước với vốn điều lệ ban đầu là 3 tỷ đồng. Đến thời điểm cuối năm 2008, HDBank đã đạt được mức vốn điều lệ là 1.550 tỷ đồng.

Chiến lược phát triển: Trong xu thế hội nhập của ngành tài chính ngân hàng Việt Nam để phát triển và hội nhập kinh tế toàn cầu, HDBank đã thực hiện thành công giai đoạn 1 (2009 – 2010) của dự án Tái cấu trúc (2009 – 2012) nhằm mục tiêu xây dựng HDBank thành một ngân hàng bán lẻ, đa năng, tiếp cận các chuẩn mực quốc tế trong quản lý; Tăng cường năng lực tài chính; Phát triển công nghệ hiện đại; Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực vững mạnh, chuyên nghiệp; Cung cấp các sản phẩm đa dạng, trọn gói với chất lượng cao đáp ứng thỏa mãn yêu cầu của mọi đối tượng khách hàng. Song song với việc xây dựng ngân hàng bán lẻ, HDBank bước đầu xây dựng mô hình ngân hàng đầu tư để tối đa hóa hiệu quả kinh doanh vốn.

Mạng lưới hoạt động: Đến tháng 12/2009 HDBank có 65 điểm giao dịch trên toàn quốc, có mặt tại hầu hết các trung tâm kinh tế lớn của cả nước như TP.HCM, Hà Nội, Đà Nẵng, Nha Trang, Bình Dương, Cần Thơ, Long An, Vũng Tàu, Đồng Nai, Nghệ An,...

Tuân thủ pháp luật: Toàn bộ hoạt động của HDBank đều được thực hiện thống nhất theo các Quy trình, Quy chế của HDBank, tuân thủ nghiêm ngặt theo quy định của pháp luật. HDBank hoàn toàn đáp ứng được các tiêu chí về sự phát triển nhanh, lành mạnh, bền vững của một ngân hàng thương mại cổ phần.

Các giải thưởng tiêu biểu năm 2009

1. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
2. Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam
3. Thương hiệu Vàng Việt Nam
4. Doanh nghiệp Việt Nam uy tín - chất lượng
5. Giải thưởng chất lượng thanh toán quốc tế (do Wachovia Bank N.A New York trao tặng)
6. Giải thưởng về quản lý thanh toán toàn cầu (do Citygroup trao tặng)...
7. Bằng khen Công đoàn cơ sở Vững mạnh Xuất sắc 2009



TÂM NHÌN – SỨ MỆNH – GIÁ TRỊ CỐT LÕI

TÂM NHÌN

HDBank mong muốn trở thành một trong những định chế tài chính hàng đầu tại Việt Nam với năng lực quản trị và quản lý mạnh để xây dựng thành một tập đoàn tài chính theo các chuẩn mực quốc tế.

HDBank xây dựng đội ngũ cán bộ có tâm, có tầm và có tài với phong cách phục vụ chuyên nghiệp.

HDBank phát triển năng lực công nghệ hiện đại, mang lại những sản phẩm tiện ích với chất lượng dịch vụ cao nhất, đem lại sự an tâm và phần vinh đến cho khách hàng.

HDBank mang lại cuộc sống đầy đủ về vật chất, phong phú về tinh thần cho mọi thành viên trong ngôi nhà chung HDBank.

SỨ MỆNH

Đối với khách hàng: Cung cấp các giải pháp tài chính trọn gói sáng tạo nhằm thỏa mãn tối đa nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội và người dân.

Đối với cổ đông: Đảm bảo và luôn gia tăng các giá trị doanh nghiệp hấp dẫn và bền vững.

Đối với nhân viên: Xây dựng môi trường làm việc tích cực, năng động, sáng tạo; tạo cơ hội phát triển công bằng cho tất cả nhân viên.

Đối với cộng đồng: Đóng góp tích cực vào các hoạt động hướng về cộng đồng, thể hiện tinh thần tương thân tương ái và trách nhiệm công dân đối với đất nước

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Xác định “YẾU TỐ CON NGƯỜI” là giá trị cốt lõi, HDBank luôn chú trọng xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động. Nhờ những nỗ lực trong việc xây dựng đội ngũ nhân sự, trọng dụng nhân tài, quan tâm đào tạo cán bộ, đề cao đạo đức nghề nghiệp, năm 2009 HDBank đã có khoảng 1.300 cán bộ, chuyên viên có trình độ chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng, tận tâm với khách hàng và luôn đề cao giá trị đạo đức nghề nghiệp.

VĂN HÓA DOANH NGHIỆP

Một trong các yếu tố góp phần tạo nên thành công của HDBank suốt chặng đường hơn 20 năm qua chính là yếu tố con người. HDBank tự hào luôn nỗ lực xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, gắn bó giữa Ban Lãnh đạo và toàn thể CBNV với “Yếu tố con người” là trọng tâm phát triển.

Mọi hoạt động đều hướng về khách hàng với sự tận tâm và phục vụ chuyên nghiệp, giữ vững đạo đức nghề nghiệp, tạo ra lợi ích cao nhất cho khách hàng, cổ đông và người lao động.

Luôn luôn học hỏi và khát khao dẫn đầu.

Luôn tạo tinh thần ái và hướng về cộng đồng để chia sẻ với tinh thần trách nhiệm.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Hoàn thiện chương trình tái cấu trúc. Xây dựng các hệ thống quản trị nội bộ với sự hỗ trợ của các ứng dụng CNTT, trên nguyên tắc an toàn, đúng pháp luật và tuân thủ các qui định hiện hành.

Đẩy mạnh tiến độ mở rộng mạng lưới, nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới.

Triển khai chiến lược ngân hàng bán lẻ.

Xây dựng mô hình Ngân hàng Đầu tư, trọng tâm là khối Nguồn vốn và Kinh doanh Tiền tệ với công cụ là các công ty trực thuộc HDBank như công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ... Xây dựng các phương án đầu tư tài chính vào doanh nghiệp khác mang lại hiệu quả cao. Đa dạng hóa các mô hình đầu tư.

Xây dựng thương hiệu chuyên nghiệp, đồng bộ trên toàn hệ thống. Phát triển thương hiệu trở thành thương hiệu mạnh trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng.

HƯỚNG VỀ CỘNG ĐỒNG

HDBank luôn xác định rằng tích cực tham gia xây dựng cộng đồng, góp phần làm cuộc sống tốt đẹp hơn cũng không kém phần quan trọng so với việc kinh doanh. Trong những năm qua, HDBank đã phối hợp với rất nhiều đơn vị như MTTQ Việt Nam, Hội Chữ Thập Đỏ Tp.HCM, Hội Bảo Trợ Bệnh Nhân Nghèo Tp.HCM, các trường Đại học... để tổ chức các hoạt động phát triển cộng đồng như xây dựng nhà tình thương, tặng học bổng cho học sinh nghèo hiếu học, tặng quà cho trẻ em nghèo, khuyết tật, người già neo đơn, hiến máu nhân đạo... trên khắp cả nước.

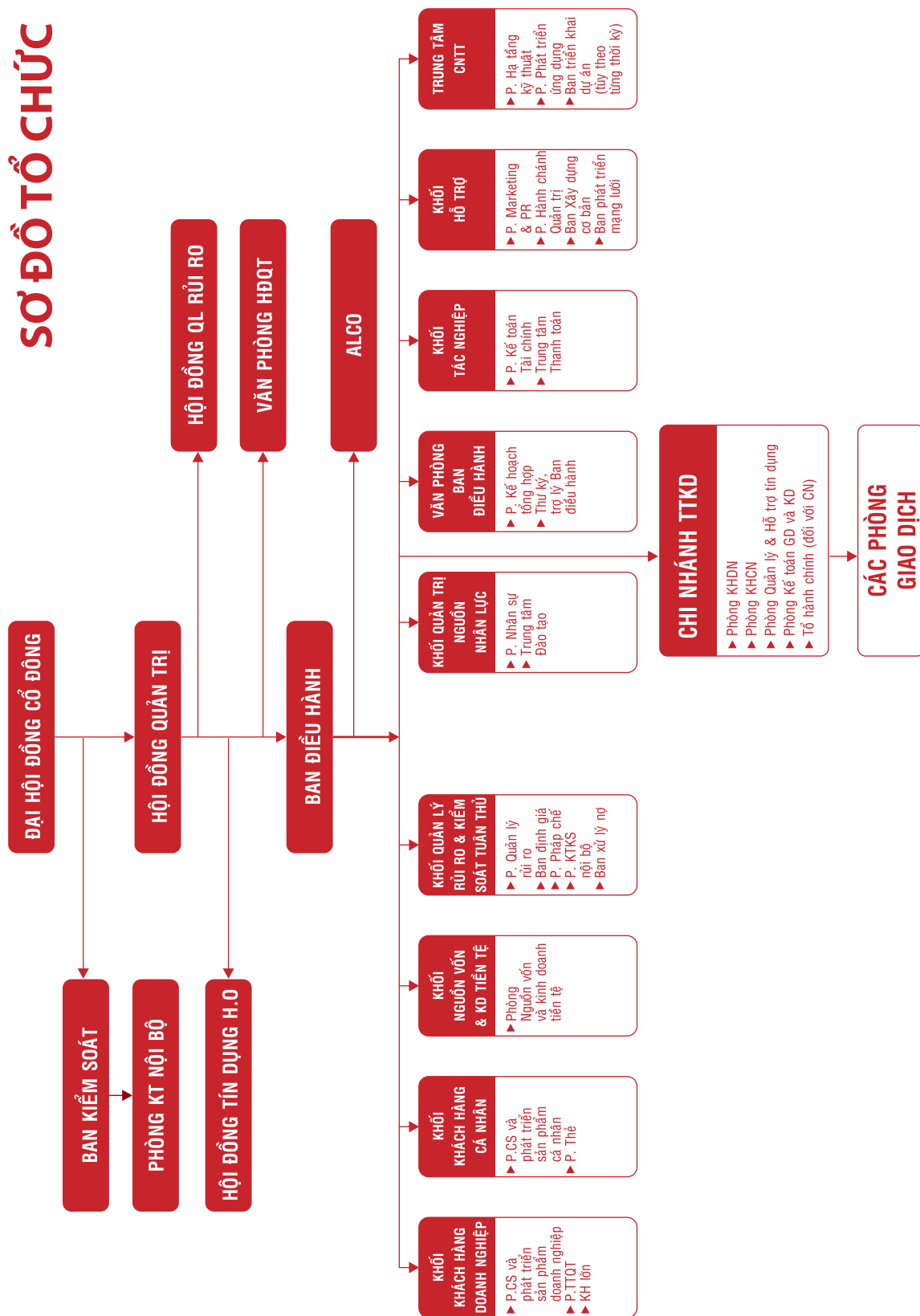
Hướng về cộng đồng - xã hội, đó là sứ mệnh, là tâm nguyện của toàn thể Ban Lãnh đạo & nhân viên HDBank.





QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trên cơ sở phân công phân nhiệm cho từng thành viên, Chủ tịch, các Phó chủ tịch và từng thành viên Hội đồng quản trị đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, tích cực triển khai công việc và hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình trong năm 2009. Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp thường xuyên hàng tuần để cùng Ban điều hành xem xét, đánh giá và giải quyết các công việc hệ trọng của ngân hàng, kịp thời đưa ra các nghị quyết, quyết định chỉ đạo Ban điều hành thực hiện thành công công tác hoạt động kinh doanh trong năm 2009. Hầu hết các chỉ tiêu hoạt động của HDBank trong năm qua đều đạt và vượt mức kỳ vọng của Đại hội đồng cổ đông đưa ra từ đầu năm, điều đó đã chứng minh hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2009.

Lợi nhuận, phát triển mạng lưới và hầu hết các chỉ tiêu hoạt động khác của ngân hàng đã đạt và vượt mức kế hoạch trong năm qua, điều đó thể hiện công cuộc tái cấu trúc ngân hàng theo hướng đa năng, hiện đại đã đi đúng hướng và bước đầu gặt hái những thành công.

Việc tái cấu trúc bộ máy thành công, mạng lưới và số lượng nhân sự tăng gần gấp đôi chỉ trong một năm 2009 đã giúp HDBank xác lập vị thế mới trên thị trường, tạo điều kiện thuận lợi để hiện thực hóa mục tiêu phát triển trở thành ngân hàng bán lẻ, đa năng, hiện đại, mở rộng thị phần và tăng lợi nhuận. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị cũng đã quan tâm chỉ đạo kịp thời việc phát triển các sản phẩm mới (đặc biệt là các sản phẩm huy động) có tính dẫn dắt thị trường, chỉ đạo chuẩn bị những điều kiện về cơ sở vật chất, công nghệ, nhân sự... nhằm đảm bảo cho sự phát triển bền vững của HDBank trong những năm tới.

Năm 2010 vẫn còn nhiều thách thức phía trước nhưng cũng là thời cơ để HDBank mở rộng qui mô hoạt động, Hội đồng quản trị sẽ nâng cao quyết tâm lãnh đạo, cùng với Ban điều hành thực hiện vượt mức nhiệm vụ kế hoạch đề ra.



Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị có 6 thành viên, gồm: Chủ tịch, 2 Phó chủ tịch, 3 thành viên



Ông NGUYỄN HỮU THÀNH
Chủ tịch Hội đồng quản trị

Sinh năm 1953, Ông đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản trị, điều hành các công ty trong lĩnh vực xây dựng, địa ốc. Ông từng là Giám Đốc Công Ty Quản Lý và Phát Triển Nhà Q.3, Phó Tổng Giám đốc Tổng Công Ty Địa Ốc Sài Gòn. Hiện nay ông đang tập trung quản trị điều hành phát triển HDBank trong cương vị Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị.

Với tầm nhìn chiến lược, ông cùng thành viên HĐQT & BGĐ luôn tìm kiếm cơ hội mới, hoạch định chiến lược kinh doanh hiệu quả nhằm đưa HDBank tiến tới những chuẩn mực quốc tế, biến thách thức thành cơ hội phát triển

Ông là cử nhân Luật, Kỹ sư xây dựng và Cao cấp chính trị.



Bà NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO
Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

Sinh năm 1970, Bà đã có nhiều năm kinh nghiệm hoạt động kinh tế tại Việt Nam và các nước khác trên thế giới trong nhiều lĩnh vực, đặc biệt là Tài chính - Ngân hàng, tham gia điều hành một số Ngân hàng ở nước ngoài, sáng lập và quản trị một số ngân hàng tại Việt Nam. Với cương vị là Tổng Giám Đốc HDBank, Bà đã thực hiện nhiều đổi mới nhằm hướng đến sự tăng trưởng & phát triển bền vững của HDBank. Bên cạnh việc kinh doanh, Bà tham gia tích cực trong các tổ chức giáo dục đào tạo, xã hội, từ thiện... với mục đích gắn kết cộng đồng.

Bà là Tiến sỹ Học viện Mendeleeev ngành điều khiển học kinh tế, cử nhân Tài chính tín dụng tại Học Viện Thương Mại Matcova, Cử nhân ngành Quản lý kinh tế lao động Trường Kinh Tế Quốc Dân Matcova, Ủy viên sáng lập Viện Hàn Lâm Nghiên cứu Hệ thống Quốc tế Liên Bang Nga.



Ông TRẦN HỮU THÁI
Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

Sinh năm 1954, Ông đã có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng, ông từng là Trưởng phòng Sở tài chính, Phó Cục Trưởng Cục Đầu Tư Phát Triển TP.HCM.

Hiện nay, Ông là Phó Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị HDBank, bên cạnh đó ông còn giữ nhiều chức vụ, trọng trách ở các tổ chức khác như Phó Tổng Giám Đốc Quỹ Đầu Tư Phát Triển Đô Thị TP. HCM, Giám Đốc Quỹ bảo lãnh tín dụng cho các Doanh Nghiệp Vừa và Nhỏ TP.HCM, Chủ tịch HĐQT Công Ty CP Cấp Nước Kênh Đông.

Ông là cử nhân chuyên ngành tài chính đầu tư xây dựng.



Ông LƯU ĐỨC KHÁNH

Thành viên Hội đồng quản trị

Sinh năm 1960, Ông có rất nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng và đã từng giữ một số vị trí lãnh đạo cấp cao của Ngân hàng HSBC tại Việt Nam, góp phần đưa HSBC đạt được những thành công vững chắc tại Việt Nam. Trong hai năm giữ cương vị Tổng giám đốc tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình, ông đã đưa Ngân hàng này đạt được những kết quả tăng trưởng thuyết phục.

Tham gia vào HĐQT HDBank từ đầu năm 2009, Ông đã có nhiều định hướng chiến lược và trực tiếp chỉ đạo nhằm phát triển HDBank trở thành Ngân hàng hiện đại chuẩn mực quốc tế.

Ông có bằng Cử nhân tại Đại học Bách khoa Lvov (Liên Xô), Cử nhân kinh tế trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh và bằng MBA của Đại học New England (Úc).



Ông LÊ CHÍ HIẾU

Thành viên Hội đồng quản trị

Sinh năm 1957, Ông có thâm niên kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, đã từng làm tại Ngân Hàng Nhà Nước huyện Thủ Đức, Ngân Hàng Đầu Tư và Xây Dựng – Chi nhánh Thủ Đức, Trưởng phòng Kế Hoạch – Thống kê UBND Quận Thủ Đức.

Hiện ông đang là Thành viên Hội Đồng Quản Trị tại HDBank, bên cạnh đó ông còn nắm giữ các chức vụ quan trọng tại các công ty như Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị kiêm Tổng Giám Đốc Công Ty Cổ Phần Phát Triển Nhà Thủ Đức, Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng kỹ thuật TP. HCM (CI), Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Nước B.O.0 Thủ Đức, Thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư phát triển Phong Phú (PPI), Thành viên HĐQT CP Đầu tư Phước Long; và Thành viên Ban đại diện Quỹ đầu tư cân bằng Prudential (PRUBF1).

Ông có bằng thạc sĩ kinh tế chuyên ngành Quản Trị Kinh Doanh.



Bà ĐỖ THỊ HỒNG DUNG

Thành viên Hội đồng quản trị

Sinh năm 1955, Bà đã có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính Ngân hàng, đã từng là Cán bộ Phòng Kế hoạch Ngân hàng Nhà nước; Nghiên cứu sinh của Học viện Tài Chính Quốc gia LB Nga. Bên cạnh đó, Bà đã nhiều năm làm việc tại HDBank qua các vị trí như: Trưởng phòng Tín dụng; Phó TGĐ, Tổng Giám Đốc HDBank.

Hiện nay Bà đang là Thành viên Hội Đồng Quản Trị của HDBank và còn là Thành viên HĐQT Công ty cổ phần đầu tư và Xây dựng Chánh Phú Hòa.

Tại HDBank hiện nay bà trực tiếp chỉ đạo công tác đào tạo, công tác Đảng và Đoàn thể.

Bà có bằng Tiến sĩ chuyên ngành Tài chính tín dụng.

BAN KIỂM SOÁT

Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát có 3 thành viên, gồm: Trưởng ban và 2 thành viên



Bà **ĐẶNG THỊ QUÝ** Trưởng ban kiểm soát

Với kinh nghiệm gần 30 năm công tác tại các ngân hàng với nhiều vị trí khác nhau như: Cán bộ tín dụng, Trưởng phòng nguồn vốn – tiếp thị tại Ngân hàng công thương, Trưởng ban kiểm tra kiểm soát khu vực phía Nam của ngân hàng Techcombank.

Bà gia nhập HDBank từ năm 2006 với vị trí Trưởng ban tư vấn tín dụng, từ tháng 4/2008 đến nay giữ chức vụ Trưởng ban kiểm soát. Bà đã đóng góp vai trò quan trọng trong việc kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, đảm bảo các chỉ tiêu hoạt động an toàn & hiệu quả theo đúng yêu cầu của HDBank và quy định của NHNN.

Bà là người phụ nữ tài năng, giỏi nghiệp vụ chuyên môn và kiến thức xã hội. Bà đã có nhiều sáng kiến đóng góp cho sự phát triển của HDBank.

Bà là cử nhân chuyên ngành tín dụng - ngân hàng



Bà **NGUYỄN THỊ PHỤNG** Thành viên Ban kiểm soát

Sinh năm 1973, Bà công tác trong lĩnh vực Ngân hàng trên 15 năm với nhiều vị trí khác nhau: Cán bộ tín dụng, kế toán tổng hợp, kiểm soát viên tại Ngân hàng TMCP Gia Định và gia nhập HDBank từ năm 2003 với vị trí kiểm soát viên và kiểm toán viên nội bộ và là ủy viên BCH Công đoàn.

Từ tháng 4/2008 Bà là thành viên Ban Kiểm soát HDBank.

Là người phụ nữ năng động Bà đã có những đóng góp tích cực trong sự phát triển của HDBank.

Bà là cử nhân chuyên ngành tín dụng - ngân hàng



Ông **NGUYỄN NGỌC KHANH** Thành viên Ban kiểm soát

Ông đã có 25 năm kinh nghiệm hoạt động trong ngành tài chính - Ngân hàng, khi còn công tác ở NHNNVN với tư cách là thành viên đã tham gia xây dựng nhiều cơ chế chính sách của ngân hàng cụ thể: Luật NHNN, Luật các TCTD và các đề án, đề tài chuyên ngành về Thanh tra giám sát và quản trị rủi ro về các hoạt động ngân hàng thương mại. Thành tích trong công tác đã có nhiều Bằng khen của Thống đốc NHNN và của Tổng Thanh tra Chính phủ.

Trước khi gia nhập HDBank đã qua các vị trí: Cán bộ tín dụng, phó Trưởng phòng tín dụng NH tỉnh, Kiểm soát viên trung cấp-VKSNDTC, Thanh tra viên chính NHNNVN nhiều năm.

Gia nhập HDBank từ tháng 4/2008, Ông giữ cương vị thành viên Ban kiểm soát, phụ trách khu vực phía Bắc.

Ông là cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán Tài chính- Ngân hàng và cử nhân luật kinh tế.



Nhiệm vụ và quyền hạn được qui định trong điều lệ hoạt động của HDBank và được các cơ quan quản lý nhà nước thông qua, bao gồm; kiểm tra hoạt động tài chính, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, hoạt động kiểm toán nội bộ, thẩm định báo cáo kiểm toán hàng năm, kiến nghị các biện pháp bổ sung, sửa đổi, cải tiến hoạt động tài chính của ngân hàng.

Thông qua phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban điều hành, Ban kiểm soát đã thực hiện tốt nhiệm vụ của năm 2009, đảm bảo các hoạt động của ngân hàng tuân thủ đúng các qui định của NHNN và của pháp luật, chấp hành các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Ban kiểm soát đã đưa ra nhiều kiến nghị và cảnh báo, góp phần giúp Hội đồng quản trị và Ban điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ. Dự tính trong năm 2010, Ban kiểm soát sẽ chú trọng hơn nữa về tính an toàn và hiệu quả trong hoạt động.

BAN ĐIỀU HÀNH

Thành viên và cơ cấu Ban điều hành:

Ban điều hành có 8 thành viên, gồm: Tổng giám đốc, 6 Phó tổng giám đốc và Giám đốc Tài chính.

Bà **NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO**

Tổng Giám đốc

Bà đã có nhiều năm kinh nghiệm hoạt động kinh tế tại Việt Nam và các nước khác trên thế giới trong nhiều lĩnh vực, đặc biệt là Tài chính - Ngân hàng, tham gia điều hành một số Ngân hàng ở nước ngoài, sáng lập và quản trị một số ngân hàng tại Việt Nam. Với cương vị là Tổng Giám Đốc HDBank, Bà đã thực hiện nhiều đổi mới nhằm hướng đến sự tăng trưởng và phát triển bền vững của HDBank. Bên cạnh việc kinh doanh, Bà tham gia tích cực trong các tổ chức giáo dục đào tạo, xã hội, từ thiện... với mục đích gắn kết cộng đồng.

Bà là cử nhân kinh tế chuyên ngành Tài chính tín dụng tại Học Viện Thương Mại Matcova, Cử nhân ngành Quản lý kinh tế lao động Trường Kinh Tế Quốc Dân Matcova, Tiến sỹ Học viện Mendeleev ngành điều khiển học kinh tế, Ủy viên sáng lập Viện Hàn Lâm Nghiên cứu Hệ thống Quốc tế Liên Bang Nga.

Ông **NGUYỄN HỮU ĐẶNG**

Phó Tổng Giám đốc

Với nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, ông đã góp phần xây dựng và phát triển hoạt động của Trung tâm kinh doanh HDBank ngày càng lớn mạnh, bên cạnh đó ông còn chịu trách nhiệm quản lý và điều phối tất cả các điểm giao dịch trong phạm vi bổ nhiệm.

Trước khi đến với HDBank; ông đã từng là cán bộ chuyên quản các TCTD ngoài quốc doanh - Ngân hàng Nhà Nước tỉnh Đồng Tháp; cán bộ Tín dụng - Ngân hàng Công Thương Long An. Ông là cử nhân ngành Ngân hàng.

Ông **NGUYỄN MẠNH QUÂN**

Phó Tổng Giám đốc

Ông có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính Ngân hàng. Là một người năng động, luôn có nhiều sáng kiến đổi mới, ông đã góp phần xây dựng và phát triển các khối phòng ban hỗ trợ để đảm bảo an toàn và hiệu quả cho hoạt động kinh doanh của HDBank. Bên cạnh đó, ông còn chịu trách nhiệm phát triển, quản lý hoạt động của các chi nhánh/ phòng giao dịch trong phạm vi khu vực bổ nhiệm

Trước khi gia nhập HDBank, ông đã từng giữ các vị trí như Phó Tổng GD kiêm Giám đốc chi nhánh HCM — SeAbank; Giám đốc Pháp chế, Tuân thủ, Kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro HSBC; Giám đốc Kiểm soát nội bộ, Phó Giám đốc tuân thủ, Giám đốc quản lý chất lượng, Giám đốc phụ trách dịch vụ, Giám đốc phụ trách nghiệp vụ thanh toán và XNK — Citibank VN, Trưởng Phòng Dịch vụ tài khoản — VID PublicBank.

Ông là thạc sỹ Quản trị kinh doanh.

Bà **NGUYỄN ĐOÀN DUY ÁI**

Phó Tổng Giám đốc

Bà là một người phụ nữ năng động, tự tin và giàu kiến thức trong lĩnh vực Tài chính Ngân hàng. Hiện tại, bên cạnh việc quản lý phát triển các đơn vị trong phạm vi khu vực bổ nhiệm, bà phụ trách khối nguồn vốn, gánh vác trách nhiệm an toàn, thanh khoản cho toàn hệ thống, đóng góp không nhỏ vào thành công của HDBank ngày hôm nay.

Trước khi đến với HDBank, bà đã từng công tác tại Techcombank nhiều năm trong lĩnh vực kinh doanh xuất nhập khẩu, thanh toán quốc tế và tài chính ngân hàng.

Bà là cử nhân ngành Tín dụng Ngân hàng.

Ông **NGUYỄN MINH ĐỨC**

Phó Tổng Giám đốc

Ông có nhiều năm kinh nghiệm quản lý điều hành tổ chức tài chính tín dụng. Ông nguyên là Giảng viên Khoa Kinh tế, Trường Đại học Hàng hải, đã từng giữ các chức vụ Giám đốc Chi nhánh Quảng ninh, Phó Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Tp Hồ Chí Minh, Maritime Bank.

Ông là thạc sỹ Kinh tế, cử nhân Luật.



Từ trái sang phải:

Hàng trên: Ông **Lê Hồng Sơn**, Ông **Nguyễn Minh Đức**, Ông **Phạm Văn Đầu**, Ông **Nguyễn Mạnh Quân**, Ông **Lê Thanh Tùng**

Hàng dưới: Ông **Nguyễn Hữu Đặng**, Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo**, Bà **Nguyễn Đoàn Duy Ái**

Ông LÊ THANH TÙNG

Phó Tổng Giám đốc

Ông có nhiều năm kinh nghiệm làm việc, quản lý trong các công ty tài chính, ngân hàng trước khi gia nhập HDBank.

Ông đã gắn bó với HDBank hơn 11 năm qua các chức vụ như: Giám đốc chi nhánh, Giám đốc khu vực. Với năng lực lãnh đạo và sự nhạy bén, ông đã quản lý, phát triển hoạt động kinh doanh của các CN/PGD trong phạm vi khu vực và góp phần vào sự tăng trưởng bền vững của HDBank trong thời gian qua.

Bên cạnh đó, ông còn giữ chức vụ Chủ tịch Công đoàn, luôn đi đầu trong công tác chăm lo hỗ trợ đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV HDBank.

Ông là cử nhân kinh tế và cử nhân Luật.

Ông LÊ HỒNG SƠN

Phó Tổng Giám đốc

Ông có trên 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán. Ông từng làm việc trong hầu hết tất cả các nghiệp vụ của ngân hàng thương mại, từng giữ các vị trí Trưởng phòng kinh doanh dịch vụ ngân hàng và Kiểm soát trưởng Ngân hàng ngoại thương Việt Nam - Thành phố Đà Nẵng; Phó Giám đốc kiêm Giám đốc chi nhánh TP. HCM Công ty Chứng khoán Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCBS).

Ông còn là người có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghệ thông tin và ứng dụng vào công tác quản trị các hoạt động tài chính, ngân hàng và chứng khoán.

Ông có bằng Thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh.

Ông PHẠM VĂN ĐẦU

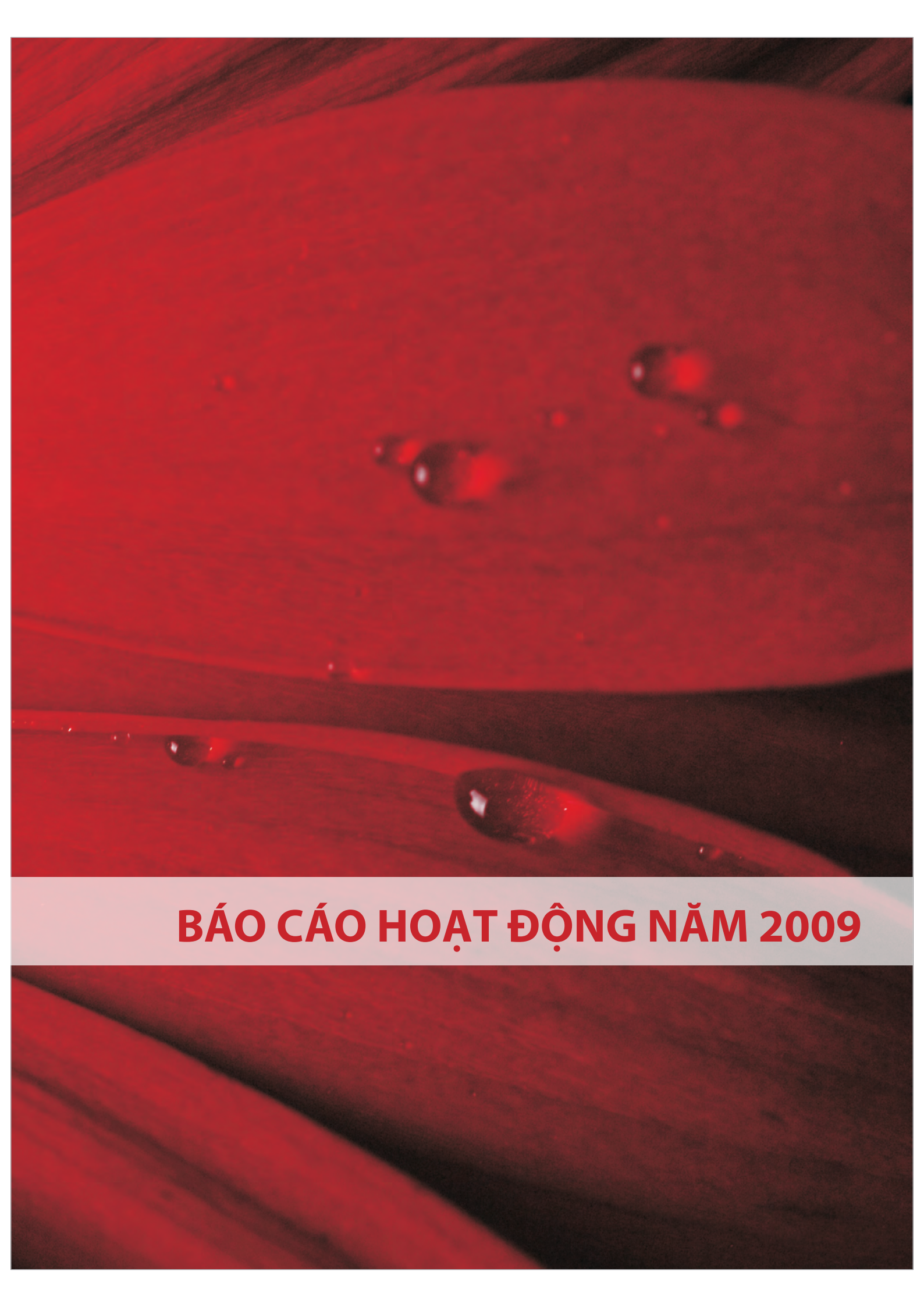
Giám đốc Tài chính

Ông có 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng. Trong đó, am hiểu và nắm vững các nghiệp vụ về tín dụng, nguồn vốn và kế hoạch. Ông chỉ đạo xây dựng và hoàn thiện hệ thống thông tin quản trị ngân hàng giúp cho Ban Điều hành có được thông tin đầy đủ, kịp thời để quản trị điều hành HDBank hiệu quả hơn. Ông còn là người chủ trì các Bộ chỉ tiêu đánh giá và xét thi đua cho toàn hệ thống.

Ông đã từng giữ các chức vụ tại HDBank: Phó phòng kinh doanh, Trưởng Phòng Kế hoạch tổng hợp.

Ông là Thạc sĩ kinh tế.





BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2009

TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH TIỀN TỆ NĂM 2009

Từ hậu quả của khủng hoảng kinh tế - tài chính toàn cầu, có lẽ chưa bao giờ hệ thống Ngân hàng Việt Nam phải cùng lúc đứng trước nhiều thách thức như năm 2009.

Đó là vừa phải gia tăng cho vay tín dụng kích cầu đầu tư và tiêu dùng, chống lại nguy cơ suy giảm kinh tế trong khuôn khổ gói chính sách khẩn cấp chung của Chính phủ; mặt khác, vừa phải đề phòng nguy cơ tái lạm phát cao; vừa phải tăng cường đáp ứng nhu cầu về ngoại hối nói riêng và nguồn vốn cho doanh nghiệp nói chung trong bối cảnh suy giảm nguồn tiền huy động và nguồn thu ngân sách trong nước, nguồn thu tài chính từ nước ngoài.

Hoạt động của ngành Ngân hàng đã đạt được những thành công trong năm qua, thể hiện ở 3 điểm nổi bật:

- Thứ nhất, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện thể chế pháp luật về ngân hàng phù hợp với định hướng, chiến lược phát triển của ngành và lộ trình thực hiện các cam kết quốc tế trong lĩnh vực tiền tệ ngân hàng.
- Thứ hai, điều hành khá đồng bộ, hài hòa, linh hoạt các công cụ chính sách tiền tệ. Từ đầu tháng 12/2009 trước những biến chuyển mới của thị trường trong nước và thế giới, NHNN đã chủ động và linh hoạt điều chỉnh lãi suất cơ bản lại lên mức 8%/năm sau 10 tháng liên tiếp giữ ở mức 7%/năm (kể từ tháng 2/2009); lãi suất tái cấp vốn đối với các tổ chức tín dụng tăng từ 7% lên mức 8%/năm và lãi suất tái chiết khấu của NHNN đối với tổ chức tín dụng tăng từ 5%/năm lên mức 6%/năm; biên độ tỷ giá mới giảm từ +/- 5% xuống còn +/- 3%.
- Thứ ba, tăng cường phối hợp với các bộ, ngành để bảo đảm nhất quán giữa các chính sách kinh tế vĩ mô.

Tổng phương tiện thanh toán của cả năm 2009 ước tính tăng 28,67% so với tháng 12/2008; huy động vốn tăng 28,7%; tín dụng với nền kinh tế tăng 37,73% (vượt mục tiêu tăng trưởng tín dụng 30% đề ra).

Hoạt động của hệ thống các tổ chức tín dụng bảo đảm an toàn, ổn định, duy trì được khả năng thanh khoản. Vốn chủ sở hữu của toàn hệ thống các tổ chức tín dụng tăng 31,9% so với cuối năm 2008; tổng tài sản tăng 26,49%, chênh lệch thu - chi tăng 53,09%, nợ xấu chiếm 2,2% tổng dư nợ.





Với tình hình hoạt động toàn ngành nêu trên, HDBank cũng bị ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động kinh doanh:

1. Thuận lợi

- Có các giải pháp khắc phục khó khăn kịp thời của NHNN VN thông qua các chính sách tiền tệ.
- Bộ máy tổ chức, hệ thống mạng lưới, công nghệ tin học, thương hiệu, công tác quản trị rủi ro, cơ cấu về nguồn huy động, chất lượng tín dụng và khách hàng tại HDBank được chú trọng, cải thiện và phát triển mạnh trong năm 2009.
- Hành lang pháp lý cho các hoạt động nghiệp vụ đã dần được hoàn thiện, bổ sung, đảm bảo tính thống nhất và phù hợp với cơ cấu mô hình tổ chức mới.
- Uy tín và thị phần hoạt động của HDBank ngày càng được nâng cao, mối quan hệ hợp tác giữa HDBank và các doanh nghiệp ngày càng được mở rộng.

2. Khó khăn

- HDBank vừa phải khắc phục các khó khăn phát sinh từ hậu quả lạm phát và suy thoái kinh tế năm 2008 (phát sinh nợ quá hạn, nợ xấu, thị phần hoạt động bị hạn chế, thương hiệu chưa được nhiều người biết đến...), vừa phải đảm bảo hoạt động kinh doanh an toàn, hiệu quả, vừa thực hiện các chính sách vĩ mô (tái cấu trúc mô hình tổ chức, phát triển mạng lưới, hiện đại hóa ngân hàng...) nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển toàn diện trên cơ sở lâu dài và bền vững.
- Sự cạnh tranh giữa các ngân hàng diễn ra ngày càng gay gắt. Hầu hết các tổ chức tín dụng đều tập trung củng cố nội lực, tăng quy mô về vốn, mạng lưới hoạt động, hiện đại hóa công nghệ thông tin, đưa ra thị trường nhiều sản phẩm đa dạng, linh hoạt, hấp dẫn với hàng loạt các chương trình khuyến mãi.
- Chênh lệch lãi suất đầu ra, đầu vào bình quân bị thu hẹp do lãi suất cho vay bị khống chế bởi mức lãi suất trần do NHNN quy định, trong khi đó chi phí đầu vào ngày càng cao do sự cạnh tranh gay gắt giữa các ngân hàng trong việc thu hút vốn nhàn rỗi trong lưu thông.
- Tình trạng khan hiếm về ngoại tệ đã ảnh hưởng đến hoạt động Thanh toán quốc tế, tốc độ tăng trưởng tín dụng ngoại tệ.

CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CỦA HDBank TRONG NĂM 2009



- Tái cấu trúc và kiện toàn bộ máy hoạt động HDBank giai đoạn 2009 – 2010, đảm bảo hệ thống vận hành theo chiều hướng thông suốt, quản lý tập trung theo ngành dọc và theo dòng sản phẩm.
- Xây dựng và củng cố hệ thống hành lang pháp lý cho hoạt động HDBank, đảm bảo tính thống nhất và phù hợp với cơ cấu mô hình tổ chức mới, định hướng và chiến lược phát triển của ngành.
- Hiện đại hóa và nâng cấp công nghệ tin học, nâng cao chất lượng quản trị hệ thống, phát triển các sản phẩm dịch vụ ngân hàng hiện đại.
- Chú trọng công tác thanh khoản, cân đối nguồn vốn và sử dụng vốn nhằm đảm bảo khả năng thanh toán của HDBank, đảm bảo thực hiện đúng các quy định về an toàn vốn, các tỉ lệ sử dụng vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn, dự trữ bắt buộc... do NHNN và HDBank quy định.
- Xây dựng các chính sách tăng trưởng tín dụng theo định hướng của NHNN VN, đa dạng hóa danh mục khách hàng và ngành nghề với chủ trương phát triển khách hàng có tiềm năng, uy tín thông qua việc phân tích, đánh giá xếp loại khách hàng. Chú trọng cho vay đối với khách hàng vay ngắn hạn và xuất nhập khẩu, các doanh nghiệp vừa và nhỏ.
- Theo sát diễn biến của thị trường tài chính, các chính sách của NHNN để kịp thời có chính sách, biện pháp kinh doanh hiệu quả: điều chỉnh lãi suất huy động, cho vay phù hợp với mặt chung trên thị trường, đảm bảo thực hiện đúng quy định của NHNN và hiệu quả đồng vốn.
- Tăng trưởng các hoạt động dịch vụ nhằm đa dạng cơ cấu các khoản thu của HDBank, tăng dần tỉ trọng các khoản thu có độ an toàn cao trong tổng thu. Tận dụng các cơ hội biến động về tỉ giá để tăng thêm thu nhập từ các hoạt động về kinh doanh ngoại hối, kinh doanh tiền tệ và các hoạt động kinh doanh dịch vụ tài chính phái sinh.

- Có biện pháp kiểm soát và hạn chế rủi ro trong hoạt động tín dụng, đặc biệt là các khoản cho vay vàng mua nhà có nguồn trả nợ bằng VNĐ; các khoản cho vay được cầm cố, thế chấp bằng cổ phiếu. Quản lý chặt chẽ cho vay kinh doanh chứng khoán và bất động sản.
- Tăng cường công tác kiểm soát, duyệt giải ngân, theo dõi hiệu quả sử dụng vốn của HDBank đối với từng khách hàng vay nhằm đảm bảo an toàn và hiệu quả đồng vốn cho vay.
- Tăng cường công tác thu hồi nợ quá hạn và nợ xấu. Hạn chế phát sinh nợ quá hạn và nợ xấu mới.
- Mở rộng mạng lưới hoạt động tại các vùng kinh tế trọng điểm và thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của ngân hàng nhằm nâng cao thị phần hoạt động và năng lực cạnh tranh cho HDBank.
- Tăng cường công tác quảng bá thương hiệu trên các phương tiện truyền thông: báo chí, truyền hình, các trang web về hoạt động HDBank...
- Xây dựng trung tâm đào tạo và thực hiện các chương trình đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng giao dịch cho cán bộ công nhân viên, hướng dẫn các nhân viên mới nắm bắt và hội nhập vào hoạt động HDBank.



KẾT QUẢ TÀI CHÍNH NĂM 2009

Tổng tài sản	:	19.127 tỉ đồng
Vốn điều lệ và các quỹ	:	1.602 tỉ đồng
Tổng vốn huy động	:	17.119 tỉ đồng
Tổng dư nợ cho vay	:	8.231 tỉ đồng
Nợ xấu / tổng dư nợ	:	1,10%
Tổng thu nhập	:	1.616 tỉ đồng
Tổng chi phí trước thuế	:	1.361 tỉ đồng
Lợi nhuận trước thuế	:	255 tỉ đồng
Lợi nhuận ròng	:	194 tỉ đồng
Tỉ suất lợi nhuận ròng / vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	:	12%
Tỉ suất lợi nhuận ròng / tài sản có bình quân (ROA)	:	1,54%
Tỷ lệ chia cổ tức	:	10%/năm

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2009, HDBank vừa phải khắc phục những khó khăn của năm 2008 và vừa phải đảm bảo hoạt động kinh doanh an toàn, hiệu quả vừa thực hiện các chính sách vĩ mô nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển toàn diện trên cơ sở lâu dài và bền vững. HDBank đã gặt hái được kết quả, cụ thể:

Lợi nhuận trước thuế đạt 255 tỉ đồng, tăng 218% so 2008, vượt 48% KH.

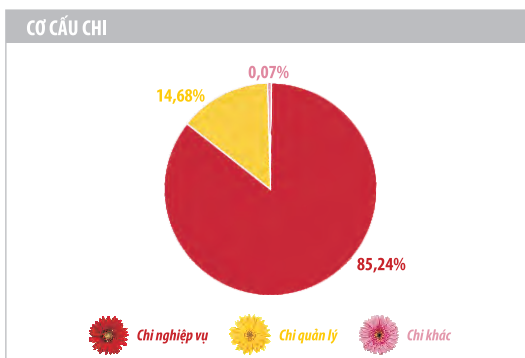
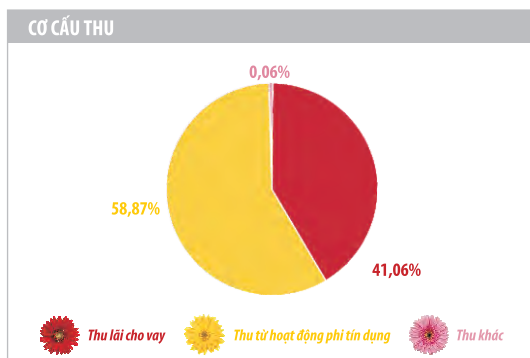
Lợi nhuận ròng đạt 194 tỉ đồng

Tổng thu: 1.617 tỉ đồng, trong đó:

Thu lãi cho vay	:	664 tỉ đồng
Thu từ hoạt động phi tín dụng	:	952 tỉ đồng
Thu khác	:	1 tỉ đồng

Tổng chi trước thuế: 1.362 tỉ, trong đó:

Chi nghiệp vụ	:	1.161 tỉ đồng
Chi quản lý	:	200 tỉ đồng
Chi khác	:	1 tỉ đồng



HUY ĐỘNG VỐN

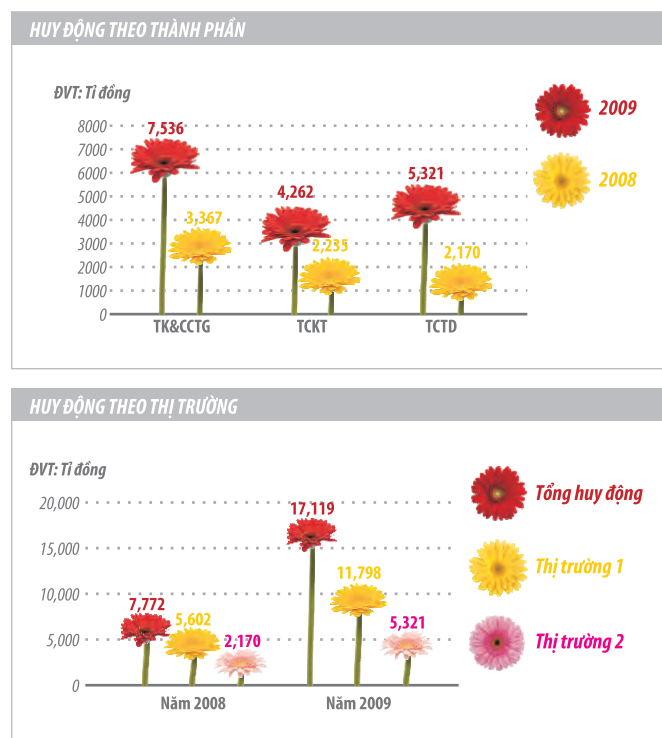
Sau khi hoàn thiện chương trình CoreBanking, ứng dụng phần mềm NH lõi để phát triển sản phẩm mới, trong năm 2009 HDBank đã đưa vào hoạt động 7 sản phẩm huy động mới: Tiết Kiệm Siêu lãi suất, Tiết kiệm tiền lãi trao tay, Tiết kiệm Lộc phát, Chứng chỉ tiền gửi, Tiền gửi – Tiết kiệm Nhân văn, Tiền gửi – Tiết kiệm Quyền chọn, Tiết kiệm “Kỷ niệm sinh nhật – Tri ân khách hàng”. Bên cạnh đó, HDBank nâng cao chất lượng quản trị hệ thống; triển khai thành công 2 sản phẩm dịch vụ: Internet Banking và SMS Banking, đang trong giai đoạn triển khai sản phẩm thẻ ATM và dự kiến đưa vào hoạt động đầu năm 2010. Kết quả trong năm 2009, HDBank đạt được, cụ thể.

Tổng vốn huy động: đạt 17.119 tỉ đồng, tăng hơn 120% so năm 2008, vượt 56% so chỉ tiêu kế hoạch do Hội đồng quản trị giao. Trong đó:

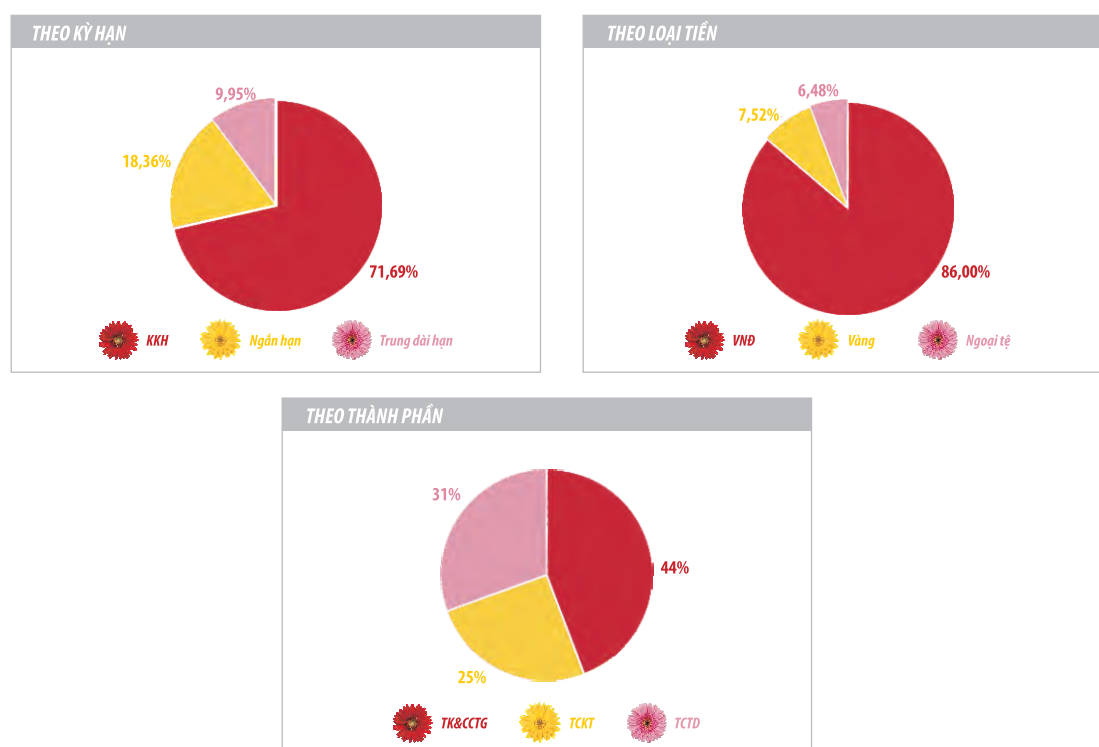
- Huy động từ dân cư và TCKT: đạt 11.798 tỉ đồng, tăng 111% so năm 2008, vượt 68% so chỉ tiêu do Hội đồng quản trị giao.
- Huy động từ TCTD khác: đạt 5.321 tỉ đồng, tăng 145% so năm 2008, vượt 33% so chỉ tiêu do Hội đồng quản trị giao.



TĂNG TRƯỞNG VỐN HUY ĐỘNG THEO THÀNH PHẦN HUY ĐỘNG



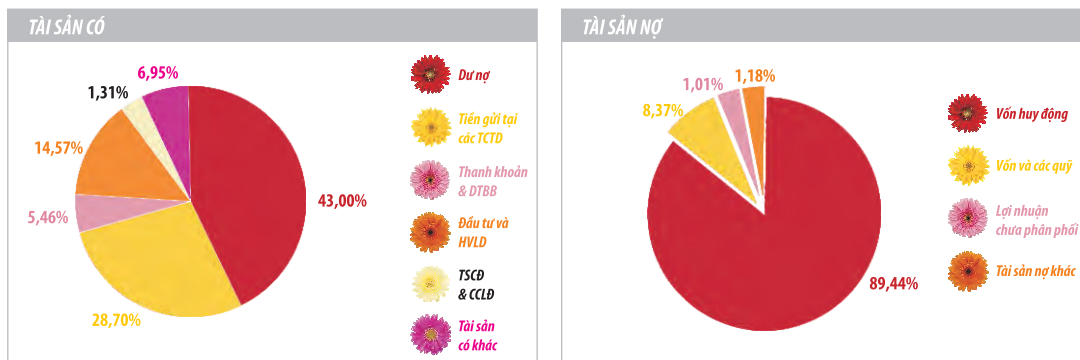
CƠ CẤU HUY ĐỘNG VỐN



TỔNG TÀI SẢN

Tổng tài sản đạt 19.127 tỉ đồng, tăng hơn 100% (+9.569 tỉ đồng) năm 2008 và vượt 42% KH, trong đó:

CƠ CẤU TỔNG TÀI SẢN



VỐN ĐIỀU LỆ

Vốn điều lệ đến cuối năm 2009 đạt 1.550 tỉ đồng đạt 77,5% so với kế hoạch.



HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG

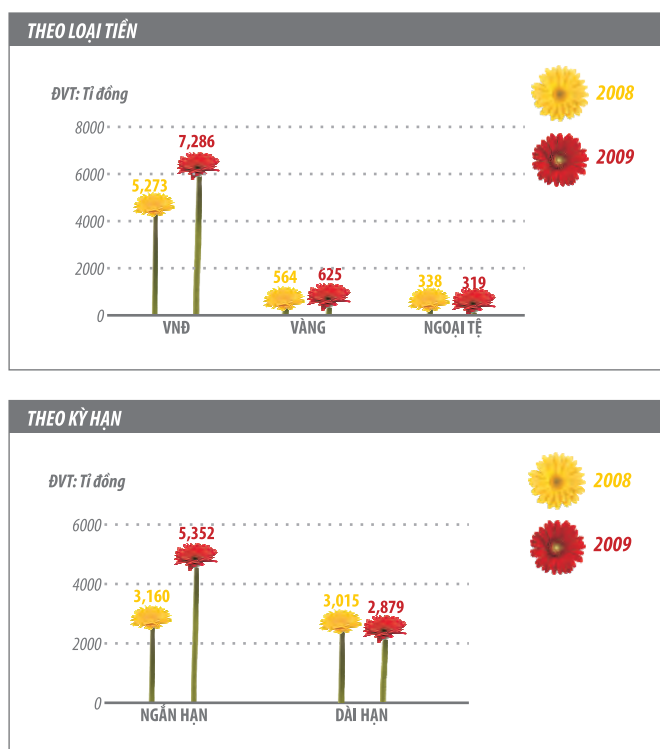
Trong năm, Nhà nước có những chính sách kích thích kinh tế đã làm ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động tín dụng như cơ chế hỗ trợ lãi suất làm cho tăng trưởng tín dụng diễn ra khá nhanh đã gây sức ép tăng lãi suất, dẫn đến hệ quả là tăng chi phí vốn, làm tăng giá thành đồng thời làm ảnh hưởng đến việc huy động vốn gặp nhiều khó khăn. Do đó, chênh lệch lãi suất đầu ra, đầu vào bị thu hẹp. Tuy nhiên, chất lượng và an toàn tín dụng vẫn là tiêu chí hàng đầu trong hoạt động tín dụng tại HDBank:

Tổng dư nợ đạt 8.231 tỉ, vượt 7% KH năm 2009, tăng 33,3% so năm 2008, (chiếm 48,01% vốn huy động), nợ xấu chiếm 1,10% tổng dư nợ, trong đó nợ nhóm 5 chiếm 0,92%.

Tổng Dự phòng đã trích đến cuối năm 2009: 72,39 tỉ.

- Dự phòng chung: 49,62 tỉ.
- Dự phòng cụ thể: 22,77 tỉ.

TĂNG TRƯỞNG DƯ NỢ CHO VAY



THANH TOÁN QUỐC TẾ

Năm 2009 là năm đầy thử thách trong tất cả các hoạt động của ngân hàng. Hoạt động thanh toán quốc tế không đứng ngoài vòng xoáy đó. Tổng doanh thu về nghiệp vụ thanh toán quốc tế đạt 10,8 tỷ đồng tăng 33,5% so với năm 2008.

Ngoài ra, HDBank đã thiết lập quan hệ đại lý với hơn 200 ngân hàng và chi nhánh tại nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Nhờ việc hiện đại hoá công nghệ thông tin và chuẩn hoá các giao dịch theo tiêu chuẩn quốc tế đã mang lại sự gia tăng đáng kể lượng khách hàng sử dụng dịch vụ thanh toán quốc tế tại HDBank. Trong năm 2009 HDBank đã được nhiều ngân hàng lớn trên thế giới trao tặng giải thưởng là ngân hàng thực hiện nghiệp vụ thanh toán quốc tế xuất sắc như Citi Bank, Standard Chartered Bank, Wachovia Bank. Ngày 30/08/2009 HDBank cũng được công nhận là thành viên chính thức của 2 hệ thống thanh toán bù trừ của châu Âu là TARGET 2 và EBA.

Kế hoạch năm 2010, HDBank sẽ tăng cường quảng bá tiếp thị thêm khách hàng xuất khẩu, đẩy mạnh tài trợ cho đối tượng khách hàng này nhằm thu hút nguồn ngoại tệ về phục vụ cho khách hàng nhập khẩu, cân đối giữa cung và cầu của hai đối tượng khách hàng này để ổn định hoạt động trong thanh toán quốc tế. Bên cạnh các sản phẩm tài trợ thương mại, HDBank cũng đẩy mạnh và phát triển các sản phẩm thanh toán quốc tế khác như chuyển tiền du học, chuyển tiền cho thân nhân ở nước ngoài, chuyển tiền đi định cư, du lịch, chữa bệnh...



THANH TOÁN TRONG NƯỚC VÀ NGÂN QUỸ

Năm 2009 HDBank từng bước ứng dụng các tính năng ưu việt của Symbols nhằm tăng tiện ích cho khách hàng. HDBank triển khai thành công hai dịch vụ SMSBanking và E-Banking. Để khuyến khích khách hàng sử dụng dịch vụ, HDBank hoàn toàn miễn phí đối với hai dịch vụ trên.

HDBank dự kiến đầu năm 2010 phát hành thẻ ATM (thẻ ghi nợ) và đưa máy ATM vào hoạt động tại các thành phố lớn như: Hà Nội, Đà Nẵng và TP.HCM.

Bên cạnh đó, các giao dịch chuyển tiền trong và ngoài hệ thống theo kênh truyền thống cũng được thực hiện nhanh chóng, xuyên suốt và tự động hóa: thời gian xử lý lệnh chuyển tiền trong vòng 1 – 2 giờ đồng hồ, tối đa là 01 ngày, các Chi nhánh của HDBank tại các tỉnh/thành trên cả nước hầu hết tham gia mạng thanh toán điện tử liên ngân hàng CITAD, E-bank (với Vietcombank) và thanh toán trực tuyến trên toàn hệ thống.

Song song với công nghệ hiện đại, đổi mới cơ cấu hoạt động, bộ mặt khang trang và chuyên nghiệp hơn, hoạt động thanh toán và ngân quỹ theo cấu trúc mới cũng được cải tiến phù hợp, phục vụ theo khối khách hàng doanh nghiệp – cá nhân, ngày càng nâng cao chất lượng dịch vụ. Ngoài ra, HDBank còn cung cấp các dịch vụ thu, chi hộ tiền mặt tại nơi yêu cầu của khách hàng, chi hộ lương, thu tiền hóa đơn, thanh toán hóa đơn...

Năm 2009, nền kinh tế có nhiều biến động phức tạp, ngành ngân hàng gặp nhiều khó khăn trong hoạt động kinh doanh, sự cạnh tranh giữa các ngân hàng càng khốc liệt hơn, nhưng với quyết tâm đổi mới của từng thành viên trong đại gia đình HDBank, bằng phong cách phục vụ tận tâm, chu đáo và đầy thiện cảm đã thu hút được lượng khách hàng đến giao dịch ngày càng đông và gắn bó lâu dài với HDBank.

Tổng thu từ hoạt động thanh toán trong nước và ngân quỹ đạt 7,97 tỷ, tăng 204% so với năm 2008.



KINH DOANH TIỀN TỆ

Năm 2009 là năm thị trường tiền tệ có nhiều biến động phức tạp về tỷ giá và lãi suất. Hoạt động kinh doanh nguồn vốn và ngoại hối (Treasury) của HDBank trong năm 2009 đã đạt được những kết quả khả quan. Ngoài việc cân đối nguồn vốn và sử dụng vốn, đảm bảo an toàn tuyệt đối thanh khoản cho ngân hàng và cân đối trạng thái ngoại hối, vàng đáp ứng nhu cầu thanh toán của khách hàng, HDBank còn thực hiện nghiệp vụ tự doanh nguồn vốn, ngoại tệ trên thị trường liên ngân hàng và kinh doanh vàng dưới các hình thức mang lại hiệu quả cao, góp phần tích cực vào kết quả kinh doanh chung của ngân hàng. Tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động treasury năm 2009 đạt 80 tỷ đồng, các sản phẩm kinh doanh treasury ngày càng đa dạng và đáp ứng đầy đủ nhu cầu của khách hàng, các công cụ giao dịch được trang bị đầy đủ và hiện đại. Việc xử lý các nghiệp vụ Treasury đã thực hiện theo mô hình cơ cấu tổ chức và chức năng nhiệm vụ mới của HDBank, nhằm tăng cường tính hiệu quả và kiểm soát rủi ro trong hoạt động theo thông lệ hoạt động của các ngân hàng hiện đại. Hoạt động treasury đã trở thành một mũi nhọn trong hoạt động kinh doanh năm 2009 cũng như trong kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2010 của HDBank.

HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

Năm 2009, HDBank đã tích cực tìm kiếm các doanh nghiệp, tổ chức có tiềm năng để đầu tư góp vốn, nhằm đa dạng hóa cơ cấu sử dụng vốn và tăng thêm thu nhập. Đồng thời cơ cấu lại danh mục đầu tư, đến cuối năm 2009 HDBank đầu tư vào 17 đơn vị, trong đó đầu tư mới 5 đơn vị.

Tổng số tiền đầu tư, góp vốn là: 2.779 tỉ đồng, tăng 428% so với năm 2008, vượt 209% so với kế hoạch. Trong đó:

- Trái phiếu Chính phủ và GTCG tại các TC: 2.472 tỉ, vượt 449% so với kế hoạch năm 2009 tăng 802% so năm 2008.
- Hùn vốn liên doanh mua cổ phần (chứng khoán vốn): 307 tỉ, đạt 68% so với kế hoạch và tăng 22% so năm 2008.

CÔNG NGHỆ NGÂN HÀNG

HDBank đã đầu tư xây dựng một Data center đủ tiêu chuẩn cho một NH hiện đại. Có trung tâm dữ liệu dự phòng đúng tiêu chuẩn ở Bình Dương. Đáp ứng tính sẵn sàng cao cho hoạt động của hệ thống NH hiện đại.

Các hệ thống an ninh hiện đại để đảm bảo an toàn cho hoạt động như hệ thống phòng chống cháy nổ, firewall cứng, firewall mềm, phòng chống tấn công và các qui chế phân cấp phân quyền theo nhiều lớp...

Triển khai thành công hệ thống Core Banking (Symbols) trên nền tảng công nghệ hiện đại và đưa vào vận hành từ 30/04/2008. Core Banking SYMBOLS có những ưu điểm là: Nền tảng công nghệ, kiến trúc hiện đại và cập nhật; tính mô đun hóa và tham số hóa cao giúp ngân hàng dễ dàng phát triển sản phẩm, dịch vụ ngân hàng; khả năng mở rộng và mềm dẻo, linh hoạt hỗ trợ việc mở rộng mạng lưới chi nhánh trong tương lai; cung cấp khả năng xử lý giao dịch trực tuyến, toàn diện và thời gian thực, hỗ trợ những yêu cầu kinh doanh quốc tế đa ngôn ngữ, đa tệ; rút ngắn tối đa thời gian chạy xử lý cuối ngày, cuối tháng và cuối năm; ngân hàng dễ làm chủ quá trình vận hành hệ thống và phát triển sản phẩm, dịch vụ ngân hàng; thời gian triển khai hệ thống trên toàn ngân hàng đồng loạt giúp tiết kiệm thời gian, nguồn lực triển khai.

HDBank xác định Core Banking SYMBOLS là nền tảng công nghệ chính phục vụ quá trình phát triển lâu dài của Ngân Hàng và cũng là nền tảng để tích hợp các hệ thống phần mềm tiện ích khác trong tương lai như: hệ thống thẻ, hệ thống ngân hàng điện tử, hệ thống quản lý rủi ro...

Triển khai thành công dự án EBanking, SMS Banking, Mobile banking với hệ thống xác thực 2 nhân tố hiện đại đáp ứng các tiêu chuẩn về an toàn trong thương mại điện tử.

Triển khai thành công các hệ thống quản trị nội bộ để đáp ứng các yêu cầu quản trị nội bộ bảo đảm an toàn và hiệu quả cho hoạt động của NH như xếp hạng tín dụng, quản lý chi phí theo từng center, website, cổng thông tin nội bộ MIS...

Hệ thống quản trị trung tâm và giám sát các hoạt động cho mạng lưới trên toàn quốc. Quản trị từ bảng thông, đường truyền đến các thiết bị đầu cuối được liên tục và thông suốt.





HDBank liên tục mở rộng phát triển các ứng dụng ngân hàng tiên tiến, tăng cường khả năng quản lý qua việc cập nhật, cung cấp những thông tin trực tuyến về thương mại và tín dụng; quản lý các thông tin khách hàng, quản lý hạn mức, ...một cách hữu hiệu. Với những yêu cầu về chấm điểm và xếp hạng tín dụng khách hàng dựa trên toàn bộ thông tin được quản lý tập trung trên hệ thống và những thông tin khác được cập nhật từ bên ngoài. Dựa trên hệ thống này, HDBank sẽ xem xét và đánh giá khách hàng, qua đó thiết lập các hạn mức tín dụng cho từng khách hàng để vừa đảm bảo an toàn vừa bảo vệ hiệu quả nhất lợi ích cho khách hàng.

Trong 2 năm đổi mới công nghệ, khai thác và ứng dụng công nghệ thông tin tiên tiến HDBank đã nhanh chóng thay đổi trở thành một HDBank hiện đại và năng động. HDBank đã và vẫn đang nghiên cứu công nghệ, ứng dụng các giải pháp mới trong quản trị hệ thống và cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho khách hàng để có thể trở thành một trong những ngân hàng TMCP hàng đầu.

CÔNG TÁC QUẢN TRỊ RỦI RO

Năm 2009 là năm bản lề đánh dấu những thay đổi trong công tác quản lý rủi ro (QLRR) của HDBank. Khối QLRR hiện nay bao gồm các phòng/ban: Phòng QLRR, Phòng Pháp Chế (PC), Ban Xử Lý Nợ (XLN), Ban Định Giá (BDG), Phòng Kiểm Tra và Kiểm Soát Nội Bộ (KTKSNB). Trong đó một số phòng/ban chỉ mới thành lập và hoạt động từ 2009.

Công tác QLRR đã phân tách rõ thành 2 bộ phận là QLRR tín dụng và QLRR phi tín dụng. Không chỉ tập trung vào công tác tái thẩm định các hồ sơ tín dụng lớn, QLRR tín dụng còn bao hàm việc đánh giá và đưa ra các nhận định về xu hướng, điều chỉnh về chính sách tín dụng, thay đổi quy trình. Một loạt các biện pháp kiểm soát rủi ro tín dụng đã phát huy tác dụng tốt như quản lý tổng hạn mức ngành kinh doanh, hoạt động liên quan đến cho vay vàng và kinh doanh vàng. QLRR phi tín dụng được hình thành nhằm hướng tới kiểm soát tốt hơn các nhóm rủi ro thị trường (market risk), rủi ro vận hành (operational risk)... Bước đầu đã gặt hái những thành công nhất định như xếp hạng tín nhiệm cho 58 tổ chức tín dụng và định chế tài chính, xây dựng hệ thống báo cáo cung cầu thanh khoản, quản lý giao dịch Treasury.

Phòng PC đã tham gia soạn thảo 195 quyết định, trên 130 hợp đồng kinh doanh, cung cấp dịch vụ và hợp tác, chuẩn hóa hàng trăm mẫu biểu, có 120 lượt tư vấn pháp lý cho khách hàng nội bộ, đóng vai trò cốt yếu trong chương trình tái cấu trúc HDBank khi hiệu chỉnh và chấp bút cho hàng chục quy chế, quy định và quy trình. Tuy chỉ thực sự hoạt động trong nửa sau của 2009, PC đã được đánh giá cao khi dịch chuyển từ mô hình cung cấp dịch vụ thụ động sang mô hình chủ động với 2 bộ phận là pháp lý chứng từ và tư vấn. PC cũng đã hỗ trợ nhiệt thành và hiệu quả đối với XLN khi Ban này gặp khó khăn, nhờ đó mà kết quả thu hồi nợ xấu trong quý I/2009 đã đạt kết quả cao.





Kết quả XLN đến ngày 31/12/2009, dư nợ quá hạn được khống chế ở mức 146 tỉ đồng chiếm 1,77%; trong đó, nợ xấu 90,7 tỉ đồng, chiếm 1,1% tổng dư nợ. Nhìn vào các con số tuyệt đối, XLN đã thu hồi tổng cộng 175 tỉ đồng nợ quá hạn, trong đó nợ xấu 105 tỉ đồng.

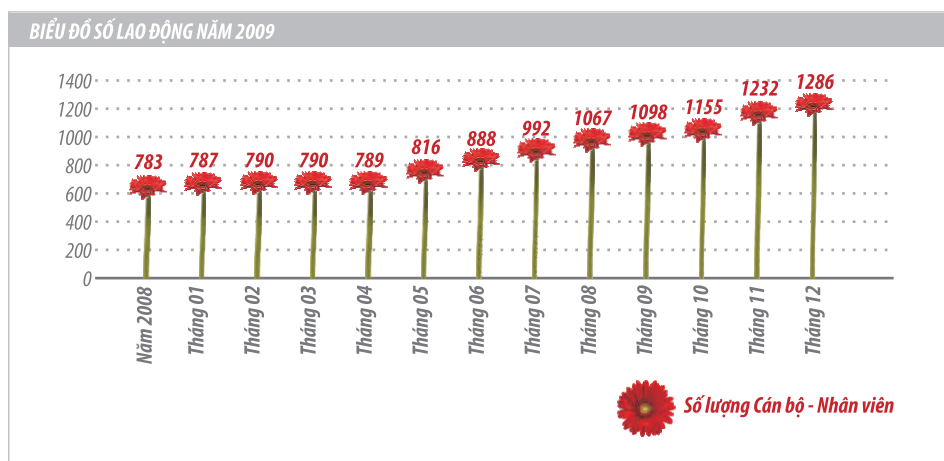
Ban định giá độc lập được thành lập và hoạt động trong 6 tháng cuối năm.

Phòng Kiểm tra kiểm soát nội bộ được thành lập từ quý I năm 2009. Tuy là bộ phận hoàn toàn mới nhưng KTKSNB đã rất nhanh chóng tiếp cận công việc và đã có được những thành quả nhất định. KTKSNB đã nhận được những biểu dương từ một số địa bàn do đã giúp được những địa bàn này củng cố và giải quyết nhiều vướng mắc trong hoạt động. Bên cạnh đó, KTKSNB cũng đã có những phát hiện kịp thời giúp cho Ban điều hành có được những quyết định chính xác và hiệu quả.

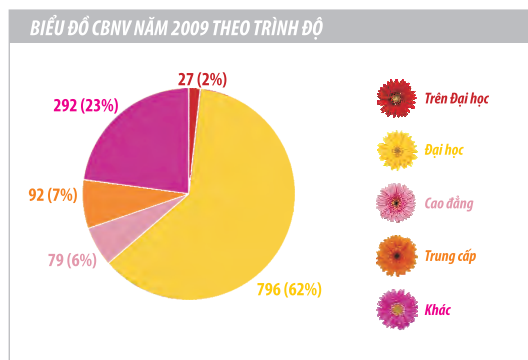
Công tác QLRR đang trong chặng đường phát triển mạnh mẽ và bước đầu đã có những đóng góp nhất định cho hoạt động ổn định, an toàn trong năm qua. Khối QLRR là kết quả của quá trình tái cấu trúc nhưng chính sự lớn mạnh của khối QLRR lại là yếu tố không thể thiếu để khẳng định sự thành công và bền vững của công cuộc tái cấu trúc nói riêng và HDBank nói chung.

QUẢN TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

HDBank luôn coi nguồn nhân lực là yếu tố đặc biệt quan trọng trong hoạt động của ngân hàng. Năm 2009 với việc tái cấu trúc và mở rộng mạng lưới lên 65 điểm trên toàn quốc, HDBank đã tuyển dụng hơn 600 người, nâng tổng số CBNV lên đến 1.286, tăng 503 người (+64%) so với năm 2008.



Bên cạnh việc mở mới các điểm giao dịch, việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là việc tất yếu của HDBank, CBNV có trình độ trên đại học năm 2009 tăng 125% so với năm 2008, Năm 2009, CBNV có trình độ đại học là 796 trên tổng số 1.286 CBNV, chiếm 62% trên toàn hệ thống.



HDBank luôn có chính sách chế độ đãi ngộ linh hoạt dành cho CBNV.

Năm 2009, tổng số khóa đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ, hội nghị tập huấn đã thực hiện: 42 khóa với 893 lượt CBNV tham dự. Hằng năm vẫn đào tạo cập nhật kiến thức nghiệp vụ cho cán bộ tín dụng, giao dịch viên, kiểm ngân qua các khóa “Kỹ năng giao tiếp, chăm sóc khách hàng”, “chuyên viên quan hệ khách hàng chuyên nghiệp”, “phân biệt ngoại tệ, tiền giả”...

Ngoài việc cập nhật kiến thức, nâng cao nghiệp vụ, HDBank còn nâng cao kỹ năng truyền đạt với cán bộ quản lý qua khóa đào tạo “Giảng viên nội bộ HDBank” nhằm tạo đội ngũ kế thừa, tạo cơ hội cho CBNV phấn đấu để phát triển trong nghề nghiệp và thăng tiến. Với 212 trường hợp điều động, bổ nhiệm trong năm 2009 là minh chứng cho việc HDBank luôn tạo cơ hội và động lực phát triển cho CBNV.

HDBank đang trong quá trình đổi mới để nâng cao quy mô, chất lượng hoạt động, mang đến cho khách hàng nhiều dịch vụ tài chính ngân hàng tốt nhất, bằng nguồn nhân lực “chất lượng cao”.



HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG, ĐOÀN THỂ:

1. Chăm lo đời sống CBNV:

- Thường xuyên khen thưởng CBNV hoàn thành kế hoạch vào định kỳ hàng Quý và cuối năm.
- Khám sức khỏe định kỳ 2 đợt/năm cho toàn thể CBNV theo đúng thỏa ước lao động tập thể.
- Tổ chức cho CBNV các sinh hoạt tập thể.
- Các tổ chức đoàn thể thường xuyên tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho CBNV, tạo sự gắn bó, đoàn kết, nâng cao hiệu quả làm việc.
- Công đoàn HDBank đã được Liên đoàn lao động TP.HCM trao tặng giấy khen xuất sắc và Đoàn thanh niên HDBank cũng được Thành đoàn TP.HCM và Đoàn khối ngân hàng trao tặng danh hiệu xuất sắc trong hoạt động công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi 5 năm liền.

2. Hoạt động cộng đồng:

- HDBank luôn xác định rằng tích cực tham gia chia sẻ với cộng đồng, góp phần làm cuộc sống tốt đẹp hơn cũng không kém phần quan trọng so với việc kinh doanh. Trong những năm qua, HDBank đã thường xuyên gắn bó, phối hợp với nhiều đơn vị như MTTQ Việt Nam, Hội Chữ Thập Đỏ TP.HCM, Hội Bảo Trợ Bệnh Nhân Nghèo TP.HCM, các quỹ từ thiện... để tổ chức các hoạt động phát triển cộng đồng như xây dựng nhà tình thương, tặng học bổng cho học sinh nghèo hiếu học, tặng quà cho trẻ em nghèo, khuyết tật, người già neo đơn... trên khắp cả nước.
- Ngày 10/01/2010, HDBank phối hợp với Hội Bảo Trợ Bệnh Nhân Nghèo Tp.HCM và Đài truyền Hình TP.HCM tổ chức chương trình ca nhạc từ thiện “Sắc màu lung linh” nhằm gây quỹ ủng hộ chương trình Đem ánh sáng cho người mù nghèo, Quỹ học bổng Vừ A Dính và Quỹ Chung một tấm lòng. Thông qua chương trình, HDBank đã trao tặng cho các Quỹ từ thiện trên.
- Công đoàn, Đoàn thanh niên HDBank đã có một số hoạt động xã hội nổi bật như: tổ chức các ngày hội hiến máu nhân đạo, các chuyến công tác xã hội về thăm trung tâm nuôi dưỡng trẻ em khuyết tật, mồ côi, các em học sinh nghèo hiếu học, ủng hộ nhân dân vùng bão lũ Miền Trung,...







BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Số tham chiếu: 60752693/13990233-bctt

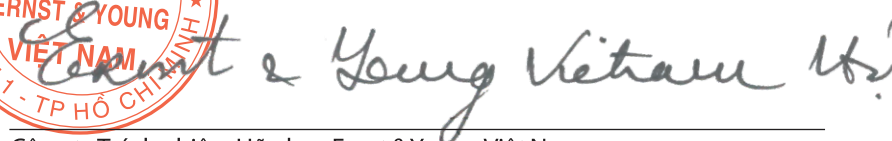
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**về các báo cáo tài chính tóm tắt của Ngân hàng TMCP Phát triển Nhà Thành phố Hồ Chí Minh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009****Kính gửi: Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám Đốc****Ngân hàng TMCP Phát triển Nhà Thành phố Hồ Chí Minh**

Chúng tôi đã kiểm toán các báo cáo tài chính của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Nhà Thành phố Hồ Chí Minh ("Ngân hàng") tại ngày 31 tháng 12 năm 2009 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam và Quốc tế được chấp thuận tại Việt Nam mà từ đó bảng cân đối kế toán hợp nhất và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh kèm theo (sau đây gọi tắt là "báo cáo tài chính tóm tắt") từ trang 2 đến trang 5 đã được lập ra. Báo cáo kiểm toán của chúng tôi được lập vào ngày 30 tháng 01 năm 2010 đã đưa ra ý kiến là các báo cáo tài chính mà từ đó các báo cáo tài chính tóm tắt được lập đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Ngân hàng vào ngày 31 tháng 12 năm 2009 và kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc cùng ngày theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Hệ thống Kế toán các Tổ chức Tín dụng Việt Nam và tuân thủ theo các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Ý kiến Kiểm toán

Theo ý kiến chúng tôi, các báo cáo tài chính tóm tắt kèm theo đã phù hợp, nhất quán với các báo cáo tài chính mà từ đó các báo cáo tài chính tóm tắt này được lập ra và chúng tôi đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn bộ đối với các báo cáo tài chính đó.

Để có thể hiểu sâu sắc hơn về tình hình tài chính của Ngân hàng vào ngày 31 tháng 12 năm 2009 và kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc cùng ngày cũng như về phạm vi của công việc kiểm toán, các báo cáo tài chính tóm tắt phải được xem xét cùng với các báo cáo tài chính năm mà từ đó các báo cáo tài chính tóm tắt này đã được lập ra cùng với báo cáo kiểm toán chấp nhận toàn phần tương ứng.



Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Võ Tấn Hoàng Văn

Phó Tổng Giám đốc

Kiểm toán viên công chứng

Số đăng ký: 0264/KTV



Nguyễn Xuân Đại

Kiểm toán viên phụ trách

Kiểm toán viên công chứng

Số đăng ký: 0452/KTV

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 30 tháng 01 năm 2010

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

tại ngày 31 tháng 12 năm 2009

	31/12/2009 triệu đồng	31/12/2008 triệu đồng
TÀI SẢN		
Tiền mặt, vàng bạc, đá quý	527.166	135.310
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ("NHNN")	517.670	382.124
Tiền, vàng gửi tại các TCTD khác và cho vay các TCTD khác	5.492.895	1.939.755
Tiền, vàng gửi tại TCTD khác	5.492.895	1.939.755
Cho vay các TCTD khác	-	-
Dự phòng rủi ro cho vay các TCTD khác	-	-
Chứng khoán kinh doanh	-	-
Chứng khoán kinh doanh	-	-
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	-	-
Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	-	-
Cho vay khách hàng	8.167.218	6.135.342
Cho vay khách hàng	8.230.884	6.175.404
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(63.666)	(40.062)
Chứng khoán đầu tư	2.635.881	250.469
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	1.290.495	30.150
Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	1.418.080	243.539
Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư	(72.694)	(23.220)
Góp vốn, đầu tư dài hạn	70.271	253.151
Đầu tư vào công ty con	-	-
Vốn góp liên doanh	-	-
Đầu tư vào công ty liên kết	-	-
Đầu tư dài hạn khác	70.271	254.094
Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	-	(943)
Tài sản cố định	250.618	150.489
<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	<i>187.263</i>	<i>127.569</i>
Nguyên giá tài sản cố định	215.776	144.493
Hao mòn tài sản cố định	(28.513)	(16.924)
<i>Tài sản cố định thuê tài chính</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
Nguyên giá tài sản cố định	-	-
Hao mòn tài sản cố định	-	-
<i>Tài sản cố định vô hình</i>	<i>63.355</i>	<i>22.920</i>
Nguyên giá tài sản cố định	66.087	23.546
Hao mòn tài sản cố định	(2.732)	(626)
Bất động sản đầu tư	-	-
Nguyên giá bất động sản đầu tư	-	-
Hao mòn bất động sản đầu tư	-	-
Tài sản có khác	1.465.708	311.277
Các khoản phải thu	1.187.562	228.290
Các khoản lãi, phí phải thu	161.390	67.519
Tài sản thuế TNDN hoãn lại	-	410
Tài sản Có khác	116.756	15.058
<i>Trong đó: Lợi thế thương mại</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
Dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác	-	-
TỔNG TÀI SẢN	19.127.427	9.557.917

NỢ PHẢI TRẢ

Các khoản nợ Chính phủ và NHNN

Tiền gửi và vay các TCTD khác

Tiền gửi của các TCTD khác

Vay các TCTD khác

Tiền gửi của khách hàng

Các công cụ tài chính phái sinh và các công nợ tài chính khác

Vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro

Phát hành giấy tờ có giá

Các khoản nợ khác

Các khoản lãi, phí phải trả

Thuế TNDN hoãn lại phải trả

Các khoản phải trả và công nợ khác

Dự phòng cho công nợ tiềm ẩn và cam kết ngoại bảng

TỔNG NỢ PHẢI TRẢ

VỐN CHỦ SỞ HỮU

Vốn và các quỹ

Vốn của TCTD

Vốn cổ phần

Vốn đầu tư XD CB

Thặng dư vốn cổ phần

Cổ phiếu quỹ

Cổ phiếu ưu đãi

Vốn khác

Quỹ của TCTD

Chênh lệch tỷ giá hối đoái

Chênh lệch đánh giá lại tài sản

Lợi nhuận chưa phân phối

TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU

31/12/2009
triệu đồng

31/12/2008
triệu đồng

105.526

97.620

5.215.055

2.072.849

5.215.055

2.072.849

-

-

9.459.244

4.336.883

12.532

-

-

-

2.339.311

1.264.861

199.594

113.113

136.280

80.395

-

-

54.590

31.862

8.724

856

17.331.262

7.885.326

1.796.165

1.672.591

1.554.043

1.554.043

1.550.000

1.550.000

-

-

4.043

4.043

-

-

-

-

-

-

47.917

58.604

-

-

-

-

194.205

59.944

19.127.427

9.557.917

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

	31/12/2009 triệu đồng	31/12/2008 triệu đồng
Nghĩa vụ nợ tiềm ẩn		
Bảo lãnh tài chính	1.290.523	115.738
Cam kết trong nghiệp vụ L/C	142.117	30.984
Các cam kết đưa ra		
Cam kết tài trợ cho khách hàng	-	-
Cam kết khác	-	-
	1.432.640	146.722

Người lập



Bà Trịnh Thu Thảo
Phó phòng Kế toán Tài chính

Người kiểm soát



Bà Hồ Đặng Hoàng Quyên
Trưởng phòng Kế toán
Tài chính

Người phê duyệt



Bà Nguyễn Thị Phương Thảo
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 30 tháng 01 năm 2010

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

	2009 triệu đồng	2008 triệu đồng
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	1.039.175	1.084.874
Chi phí lãi và các chi phí tương tự	(804.461)	(970.679)
Thu nhập lãi thuần	234.714	114.195
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	151.794	80.024
Chi phí hoạt động dịch vụ	(11.385)	(7.178)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	140.409	72.846
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	63.410	15.723
Lãi/(Lỗ) thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	-	-
Lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	(5.124)	(5.679)
Lãi thuần từ mua bán đầu tư dài hạn khác	44.000	7.375
Thu nhập từ hoạt động khác	914	1.024
Chi phí hoạt động khác	(955)	(165)
(Lỗ)/lãi thuần từ hoạt động khác	(41)	859
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	15.275	9.084
TỔNG THU NHẬP HOẠT ĐỘNG	492.643	214.403
CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG		
Chi phí tiền lương	(91.848)	(68.380)
Chi phí khấu hao và khấu trừ	(14.279)	(7.141)
Chi phí hoạt động khác	(94.332)	(56.474)
TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	(200.459)	(131.995)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	292.184	82.408
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	(37.279)	(2.133)
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	254.905	80.275
Chi phí thuế TNDN hiện hành	(60.290)	(20.741)
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(410)	410
Chi phí thuế TNDN	(60.700)	(20.331)
Lợi nhuận sau thuế	194.205	59.944
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.253	594

Người lập



Bà Trịnh Thu Thảo
Phó phòng Kế toán Tài chính

Người kiểm soát



Bà Hồ Đặng Hoàng Quyên
Trưởng phòng Kế toán
Tài chính

Người phê duyệt



Bà Nguyễn Thị Phương Thảo
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 30 tháng 01 năm 2010

	Thuyết minh	2009 triệu đồng	2008 triệu đồng
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được		947.949	1.226.239
Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả		(748.576)	(1.024.026)
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được		143.846	72.846
Chênh lệch số tiền thực thu từ hoạt động kinh doanh chứng khoán, vàng bạc, ngoại tệ		122.845	27.864
(Chi phí)/thu nhập khác		(132)	434
Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro		-	-
Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ		(187.808)	(121.743)
Tiền thuế thu nhập thực nộp trong kỳ	21.1	(58.918)	(24.485)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và vốn lưu động		219.206	157.129
Những thay đổi về tài sản hoạt động			
(Tăng) các khoản tiền, vàng gửi các TCTD khác		(1.272.181)	(82.772)
(Tăng)/giảm các khoản về kinh doanh chứng khoán		(2.304.097)	1.182.310
(Tăng)/Giảm các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác		-	-
(Tăng)/giảm các khoản cho vay khách hàng		(2.055.480)	2.736.962
Giảm nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản tín dụng		(5.807)	-
(Tăng)/giảm khác về tài sản hoạt động		(889.697)	587.188
Những thay đổi về công nợ hoạt động			
Tăng các khoản nợ Chính phủ và NHNN		7.906	96.829
Tăng/(giảm) các khoản tiền gửi và vay các TCTD		3.142.206	(6.081.294)
Tăng tiền gửi của khách hàng (bao gồm cả KBNN)		5.122.361	796.988
Tăng phát hành giấy tờ có giá (ngoại trừ giấy tờ có giá phát hành được tính vào hoạt động tài chính)		1.074.450	504.075
Tăng/(Giảm) vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro		-	-
Tăng/(giảm) khác về công nợ hoạt động		10.089	(406.347)
Chi từ các quỹ của TCTD	22.1	(9.229)	(12.053)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		3.039.727	(520.985)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Mua sắm tài sản cố định		(225.187)	(248.664)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ		293	600
Tiền chi từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ		-	-
Mua sắm bất động sản đầu tư		-	-
Tiền thu từ bán, thanh lý bất động sản đầu tư		-	-
Tiền chi ra do bán, thanh lý bất động sản đầu tư		-	-
Tiền chi đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác		(39.671)	(165.730)
Tiền thu đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác		90.000	50.000
Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn		4.753	7.024
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(169.812)	(356.770)

	Thuyết minh	2009 triệu đồng	2008 triệu đồng
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Tăng vốn cổ phần		-	885.828
Tiền thu từ phát hành giấy tờ có giá dài hạn có đủ điều kiện tính vào vốn tự có và các khoản vốn vay dài hạn khác		-	-
Tiền chi thanh toán giấy tờ có giá dài hạn có đủ điều kiện tính vào vốn tự có và các khoản vốn vay dài hạn khác		-	-
Cổ tức trả cho cổ đông, lợi nhuận đã chia		(61.554)	(51.086)
Tiền chi ra mua cổ phiếu ngân quỹ		-	-
Tiền thu được do bán cổ phiếu ngân quỹ		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(61.554)	834.742
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ		2.808.361	(43.013)
Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm đầu kỳ		2.053.217	2.096.230
Điều chỉnh ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá		-	-
Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm cuối kỳ	33	4.861.578	2.053.217

CÁC GIAO DỊCH PHI TIỀN TỆ

Tăng vốn điều lệ từ thặng dư vốn cổ phần	-	119.777
--	---	---------

Người lập



Bà Trịnh Thu Thảo
Phó phòng Kế toán Tài chính

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 30 tháng 01 năm 2010

Người kiểm soát



Bà Hồ Đặng Hoàng Quyên
Trưởng phòng Kế toán
Tài chính

Người phê duyệt



Bà Nguyễn Thị Phương Thảo
Tổng Giám đốc

CHO VAY KHÁCH HÀNG

	31/12/2009 triệu đồng	31/12/2008 triệu đồng
Cho vay các tổ chức kinh tế, cá nhân trong nước	7.614.560	5.703.081
Cho vay chiết khấu thương phiếu và các giấy tờ có giá	616.324	472.323
	8.230.884	6.175.404

Mức lãi suất cho vay khách hàng tại thời điểm cuối năm như sau:

	31/12/2009 lãi suất/năm	31/12/2008 lãi suất/năm
Cho vay thương mại		
Bằng VNĐ	từ 3,00% đến 21,00%	từ 11,55% đến 12,75%
Bằng ngoại tệ	từ 2,29% đến 10,00%	từ 8,00% đến 8,50%
Bằng vàng	từ 6,50% đến 8,50%	từ 8,00% đến 8,50%

Phân tích chất lượng nợ cho vay

	31/12/2009 triệu đồng	31/12/2008 triệu đồng
Nợ đủ tiêu chuẩn	8.096.064	5.946.387
Nợ cần chú ý	44.137	110.086
Nợ dưới tiêu chuẩn	7.558	51.172
Nợ nghi ngờ	7.477	36.091
Nợ có khả năng mất vốn	75.648	31.668
	8.230.884	6.175.404

Phân tích dư nợ theo thời gian gốc của khoản vay

	31/12/2009 triệu đồng	31/12/2008 triệu đồng
Nợ ngắn hạn	5.352.348	3.159.593
Nợ trung hạn	1.184.183	1.586.540
Nợ dài hạn	1.694.353	1.429.271
	8.230.884	6.175.404

Phân tích dư nợ cho vay theo đối tượng khách hàng và theo loại hình doanh nghiệp

Phân tích dư nợ cho vay theo loại hình doanh nghiệp tại thời điểm cuối năm tài chính như sau:

	31/12/2009		31/12/2008	
	triệu đồng	%	triệu đồng	%
Cho vay các tổ chức kinh tế				
Công ty TNHH tư nhân	1.862.525	22,63	1.121.474	18,16
Doanh nghiệp tư nhân	121.113	1,47	124.421	2,01
Doanh nghiệp nhà nước trung ương	97.552	1,19	101.130	1,64
Công ty cổ phần nhà nước	44.795	0,54	4.821	0,08
Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	32.386	0,39	1.134	0,02
Doanh nghiệp nhà nước địa phương	26.288	0,32	43.773	0,71
Công ty TNHH nhà nước	12.769	0,15	8.244	0,13
Kinh tế tập thể	2.320	0,03	356	0,01
Công ty cổ phần khác	1.898.709	23,07	1.219.548	19,75
	4.098.457	49,79	2.624.901	42,51
Cho vay cá nhân	4.132.427	50,21	3.550.503	57,49
	8.230.884	100,00	6.175.404	100,00

Phân tích dư nợ cho vay theo các ngành kinh tế tại thời điểm cuối năm tài chính như sau:

	31/12/2009		31/12/2008	
	triệu đồng	%	triệu đồng	%
Hoạt động phục vụ cá nhân và cộng đồng	4.139.924	50,30	3.564.135	57,73
Xây dựng	1.851.799	22,50	1.283.896	20,79
Công nghiệp chế biến	444.583	5,40	104.478	1,69
Thương nghiệp, sửa chữa xe có động cơ, mô tô, xe máy, đồ dùng cá nhân và gia đình	392.535	4,77	285.258	4,62
Sản xuất và phân phối điện khí đốt và nước	333.757	4,05	169.250	2,74
Vận tải, kho bãi thông tin liên lạc	317.495	3,86	276.711	4,48
Hoạt động dịch vụ tại hộ gia đình	259.395	3,16	213.225	3,45
Các hoạt động liên quan kinh doanh tài sản và dịch vụ tư vấn	139.104	1,69	64.792	1,05
Hoạt động khoa học và công nghệ	102.736	1,25	15.649	0,25
Khách sạn và nhà hàng	84.331	1,02	45.981	0,74
Hoạt động tài chính	40.720	0,49	28.610	0,46
Nông nghiệp, lâm nghiệp	35.978	0,44	81.824	1,32
Hoạt động văn hóa thể thao	28.511	0,35	25.044	0,41
Y tế và hoạt động cứu trợ xã hội	27.069	0,33	1.036	0,02
Thủy hải sản	20.607	0,25	6.402	0,10
Giáo dục và đào tạo	5.332	0,06	8.012	0,13
Hoạt động các tổ chức và đoàn thể Quốc tế	5.000	0,06	-	-
Quản lý nhà nước và an ninh quốc phòng, Đảng, đoàn thể, đảm bảo xã hội bắt buộc	2.008	0,02	1.101	0,02
	8.230.884	100,00	6.175.404	100,00

THAY ĐỔI (TĂNG/GIẢM) CỦA DỰ PHÒNG RỦI RO TÍN DỤNG

Ngân hàng thực hiện việc phân loại nợ theo Quyết định 493/2005/QĐ -NHNN và Quyết định 18/2007/QĐ-NHNN. Theo đó hàng năm dự phòng tại thời điểm 30 tháng 11 được trích lập dựa trên kết quả phân loại nợ cho vay và các khoản mục ngoại bảng tại ngày 30 tháng 11.

Chi tiết số dư dự phòng rủi ro tín dụng trên được trình bày trên bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2009 như sau:

	31/12/2009 triệu đồng	31/12/2008 triệu đồng
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	63.666	40.062
Dự phòng cho công nợ tiềm ẩn và cam kết ngoại bảng	8.724	856
	72.390	40.918

Thay đổi dự phòng rủi ro tín dụng trong năm của năm hiện hành bao gồm các khoản sau:

	Dự phòng cụ thể triệu đồng	Dự phòng chung triệu đồng	Tổng cộng triệu đồng
Số dư đầu kỳ	23.325	17.593	40.918
Dự phòng rủi ro trích lập trong năm	9.392	33.574	42.966
Số hoàn nhập trong năm	(4.139)	(1.548)	(5.687)
Số dư dự phòng rủi ro tại thời điểm 30 tháng 11	28.578	49.619	78.197
Số dự phòng đã sử dụng để XLRR trong tháng 12	(5.807)	-	(5.807)
Số dư cuối kỳ	22.771	49.619	72.390

Thay đổi dự phòng rủi ro tín dụng trong năm của năm trước bao gồm các khoản sau:

	Dự phòng cụ thể triệu đồng	Dự phòng chung triệu đồng	Tổng cộng triệu đồng
Số dư đầu kỳ	10.129	28.656	38.785
Dự phòng rủi ro trích lập trong năm	14.289	13.692	27.981
Số hoàn nhập dự phòng trong năm	(1.093)	(24.755)	(25.848)
Số dư dự phòng rủi ro tại thời điểm 30 tháng 11	23.325	17.593	40.918
Số dự phòng đã sử dụng để XLRR trong tháng 12	-	-	-
Số dư cuối kỳ	23.325	17.593	40.918

Ngân hàng thực hiện việc phân loại nợ theo Điều 6, Quyết định 493/2005/QĐ-NHNN và theo Quyết định 18/2007/QĐ-NHNN và theo chính sách phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro tín dụng của Ngân hàng. Theo đó, dự phòng rủi ro tín dụng tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2009 được trích lập dựa trên kết quả phân loại tổng dư nợ và các cam kết ngoại bảng tại thời điểm 30 tháng 11 năm 2009.

Chi tiết phân loại nợ tại thời điểm ngày 30 tháng 11 năm 2009 và dự phòng rủi ro các khoản cho vay tương ứng cần phải trích lập theo Quyết định 493/2005/QĐ-NHNN, Quyết định 18/2007/QĐ-NHNN và theo Chính sách phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro tín dụng của Ngân hàng như sau:

<i>Phân loại</i>	<i>Dư nợ cho vay (*) triệu đồng</i>	<i>Dự phòng cụ thể triệu đồng</i>	<i>Dự phòng chung triệu đồng</i>	<i>Tổng số dự phòng triệu đồng</i>
Nợ đủ tiêu chuẩn (**)	7.128.840	-	50.622	50.622
Nợ cần chú ý	44.607	1.519	334	1.853
Nợ dưới chuẩn	5.686	342	43	385
Nợ nghi ngờ	15.819	2.369	119	2.488
Nợ có khả năng mất vốn	74.508	24.348	-	24.348
	7.269.460	28.578	51.118	79.696

(*): số dư vào ngày 30 tháng 11 năm 2009

(**): Trong đó dư nợ cho vay ủy thác là 379.101 triệu đồng. Tổ chức tín dụng ủy thác chịu rủi ro cho các khoản vay này.

Dự phòng cho số công nợ tiềm ẩn và các cam kết ngoại bảng tại thời điểm ngày 30 tháng 11 năm 2009:

<i>Phân loại</i>	<i>Số dư ngoại bảng(*) triệu đồng</i>	<i>Dự phòng cụ thể triệu đồng</i>	<i>Dự phòng chung triệu đồng</i>	<i>Tổng số dự phòng triệu đồng</i>
Nợ đủ tiêu chuẩn	1.454.067	-	10.906	10.906
Nợ cần chú ý	-	-	-	-
Nợ dưới chuẩn	-	-	-	-
Nợ nghi ngờ	-	-	-	-
Nợ có khả năng mất vốn	-	-	-	-
	1.454.067	-	10.906	10.906

(*): số dư vào ngày 30 tháng 11 năm 2009

THAY ĐỔI (TĂNG/GIẢM) CỦA DỰ PHÒNG RỦI RO TÍN DỤNG (tiếp theo)

Tại thời điểm ngày 30 tháng 11 năm 2009, Ngân hàng đã trích lập đầy đủ dự phòng cụ thể cho toàn bộ dư nợ tín dụng tại thời điểm 30 tháng 11 năm 2009 theo đúng yêu cầu của Quyết định 493/2005/QĐ-NHNN và Quyết định 18/2007/QĐ-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

<i>Dự phòng rủi ro tín dụng</i>	<i>Dự phòng</i>				<i>Tổng số dự phòng</i>
	<i>Dự phòng cụ thể của các khoản cho vay</i>	<i>chung của các khoản cho vay</i>	<i>Dự phòng cụ thể của các cam kết ngoại bảng</i>	<i>Dự phòng chung của các cam kết ngoại bảng</i>	
	<i>triệu đồng</i>	<i>triệu đồng</i>	<i>triệu đồng</i>	<i>triệu đồng</i>	<i>triệu đồng</i>
Theo Quyết định 493/2005/QĐ-NHNN	28.578	51.118	-	10.906	90.602
Số thực tế NH đã hạch toán	28.578	40.895	-	8.724	78.197
Chênh lệch	-	10.223	-	2.182	12.405

Quyết định 493/2005/QĐ-NHNN cho phép Ngân hàng trích lập đủ dự phòng chung trên danh mục cho vay và các khoản cam kết ngoại bảng trong thời gian 5 năm kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực (từ tháng 5 năm 2005). Ngân hàng sẽ trích lập đủ dự phòng chung cho các khoản cho vay và các cam kết ngoại bảng theo Quyết định 493/2005/QĐ-NHNN và Quyết định 18/2007/QĐ-NHNN trong giai đoạn từ tháng 1 đến tháng 5 năm 2010.

TIỀN GỬI CỦA KHÁCH HÀNG

Thuyết minh theo loại hình tiền gửi

	31/12/2009 triệu đồng	31/12/2008 triệu đồng
Tiền gửi KKH		
Tiền gửi KKH bằng VNĐ	1.424.264	655.211
Tiền gửi tiết kiệm KKH bằng VNĐ	4.677	9.703
Tiền gửi KKH bằng ngoại tệ	75.480	15.813
Tiền gửi tiết kiệm KKH bằng ngoại tệ	50.030	1.074
Tiền gửi CKH		
Tiền gửi CKH bằng VNĐ	2.456.311	1.481.047
Tiền gửi tiết kiệm CKH bằng VNĐ	1.061.499	1.473.997
Tiền gửi CKH bằng ngoại tệ	161.182	6.380
Tiền gửi tiết kiệm CKH bằng ngoại tệ	478.091	262.501
Tiền gửi vốn chuyên dùng		
Tiền gửi vốn chuyên dùng bằng VNĐ	35.229	18.348
Tiền gửi vốn chuyên dùng bằng ngoại tệ	209	25.776
Tiền ký quỹ		
Tiền gửi ký quỹ bằng VNĐ	55.798	22.421
Tiền gửi ký quỹ bằng ngoại tệ	53.777	9.402
Các khoản phải trả khách hàng khác		
Tiền gửi tiết kiệm khác	3.602.697	355.210
	9.459.244	4.336.883

Mức lãi suất tại thời điểm cuối năm của các khoản tiền gửi của khách hàng như sau:

	Năm 2009 lãi suất/năm	Năm 2008 lãi suất/năm
Tiền gửi KKH bằng VNĐ	từ 1,50% đến 10,02%	tối đa 3,60%
Tiền gửi tiết kiệm KKH bằng VNĐ	tối đa 3,00%	tối đa 3,60%
Tiền gửi KKH bằng ngoại tệ	từ 0,20% đến 1,20%	từ 0,50% đến 1,50%
Tiền gửi tiết kiệm KKH bằng ngoại tệ	từ 0,20% đến 1,40%	từ 0,50% đến 1,50%
Tiền gửi CKH bằng VNĐ	từ 3,00% đến 11,00%	từ 5,50% đến 9,00%
Tiền gửi tiết kiệm CKH bằng VNĐ	từ 7,80% đến 14,50%	từ 5,50% đến 9,00%
Tiền gửi CKH bằng ngoại tệ	từ 2,40% đến 3,80%	từ 2,50% đến 3,70%
Tiền gửi tiết kiệm CKH bằng ngoại tệ	từ 1,90% đến 7,15%	từ 3,00% đến 4,20%

Đối với tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn bằng VND và ngoại tệ, trong trường hợp khách hàng rút trước hạn, nếu gửi dưới 1 tháng thì được hưởng lãi suất không kỳ hạn, nếu gửi từ 1 tháng trở lên thì được hưởng 70% lãi suất theo thẻ tiết kiệm, tính theo số ngày thực gửi.

TIỀN GỬI CỦA KHÁCH HÀNG (tiếp theo)

Thuyết minh theo đối tượng khách hàng, loại hình doanh nghiệp

	31/12/2009 triệu đồng	31/12/2008 triệu đồng
Tiền gửi của tổ chức kinh tế		
Doanh nghiệp ngoài quốc doanh và các đối tượng khác	3.272.383	1.907.423
Doanh nghiệp quốc doanh	925.581	310.847
Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	60.770	10.652
 Tiền gửi của cá nhân	 5.200.510	 2.107.961
	9.459.244	4.336.883

LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng số lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông của Ngân hàng chia cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm. Chi tiết lãi cơ bản trên cổ phiếu của Ngân hàng như sau:

	2009	2008
Lợi nhuận thuần sẵn sàng có thể để chia cho các cổ đông của Ngân hàng (triệu đồng)	194.205	59.944
Lợi nhuận dùng để tính lãi trên cổ phiếu (triệu đồng)	194.205	59.944
Bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành (triệu cổ phiếu)	155	101
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	1.253	594

Lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông của Ngân hàng dùng để tính lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu là lợi nhuận sau thuế chưa loại trừ số tiền sẽ được dùng để trích lập các quỹ dự trữ theo qui định và theo chính sách của Ngân hàng như được trình bày trong Thuyết minh số 22.2.

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

TP.HCM

TRỤ SỞ CHÍNH: 58 Nguyễn Đình Chiểu, P. ĐaKao, Q.1
HDBank SÀI GÒN: 33 – 39 Pasteur, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1
HDBank CMT8: 81 Cách Mạng Tháng 8, P. Bến Thành, Q.1
HDBank TÂN ĐỊNH: 85 Nguyễn Hữu Cầu, P. Tân Định, Q.1
HDBank NGUYỄN DUY TRINH: 201 Nguyễn Duy Trinh, Q.2
HDBank ĐÔNG SÀI GÒN: 260 Trần Nãi, P. Bình An, Q.2
HDBank DUY TÂN: 69 Phạm Ngọc Thạch, P.6, Q.3
HDBank NAM KỶ KHỞI NGHĨA: 201E Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.7, Q.3
HDBank NGUYỄN TRÃI: 207 - 209 Nguyễn Trãi, Q.5
HDBank CHỢ LỚN: 210-212 Hải Thượng Lãn Ông, P.14, Q.5
HDBank PHÚ LÂM: 136 Kinh Dương Vương, P.13, Q.6
HDBank PHÚ MỸ HƯNG: 1485 Nguyễn Văn Linh, Mỹ Toàn 1, Q.7
HDBank HUỖNH TẤN PHÁT: 705 Huỳnh Tấn Phát, P. Phú Thuận, Q.7
HDBank HIỆP PHÚ: 199 Lê Văn Việt, P.Hiệp Phú, Q.9
HDBank VẠN HẠNH: 557-559 Su Vạn Hạnh, P.13, Q.10
HDBank NGÔ GIA TỰ: 378-380 Ngô Gia Tự, P.4, Q.10
HDBank HÒA HƯNG: 475Bis Cách Mạng Tháng 8, P.13, Q.10
HDBank 3 THÁNG 2: 604 Đường 3 Tháng 2, P.14, Q.10
HDBank LÃNH BINH THẮNG: 281B Lãnh Binh Thắng, Q.11
HDBank PHÚ THỌ: 305 Lý Thường Kiệt, P.15, Q.11
HDBank LẠC LONG QUÂN: 205 Lạc Long Quân, P.3, Q.11
HDBank PHÚ NHUẬN: 174 Phan Đăng Lưu, Q.Phú Nhuận
HDBank CÔNG LÝ: 102A2 Huỳnh Văn Bánh, P.15, Q.Phú Nhuận
HDBank BẠCH ĐẰNG: 204 Bạch Đằng, P.24, Q.Bình Thạnh
HDBank NGUYỄN OANH: 40 Nguyễn Oanh, P.7, Q.Gò Vấp
HDBank THÁI SƠN: 222 Nguyễn Thái Sơn, P.4, Q.Gò Vấp
HDBank CỘNG HÒA: 440A Cộng Hòa, P.13, Q.Tân Bình
HDBank ÂU CƠ: 516 (Số cũ 470) Âu Cơ, P.10, Q.Tân Bình
HDBank TÂN BÌNH: 657-659 Lạc Long Quân, P.10, Q.Tân Bình
HDBank LÊ VĂN SỸ: 236A Lê Văn Sỹ, P.1, Q.Tân Bình
HDBank HÒA BÌNH: 173 Hoà Bình, P.Hiệp Tân, Q.Tân Phú
HDBank TÂN PHÚ: 21A Gò Dầu, P. Tân Quý, Q. Tân Phú
HDBank BÌNH THỌ: 354 Võ Văn Ngân, P.Bình Thọ, Q.Thủ Đức
HDBank TAM BÌNH: 141A1 QL1A, Kp5, P. Tam Bình, Q.Thủ Đức

Cần Thơ

HDBank CẦN THƠ: 162-162B Trần Hưng Đạo, Q. Ninh Kiều
HDBank TÂN AN: 53 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Q.Ninh Kiều

Long An

HDBank LONG HẬU: Ấp 3, Xã Long Hậu, H. Cần Giuộc

Hà Nội

HDBank HÀ NỘI: 91 Nguyễn Thái Học, Q.Ba Đình
HDBank THẮNG LONG: Nhà M1, Nguyễn Thị Định, P.TH, Q.Cầu Giấy
HDBank HOÀN KIẾM: 14-16 Hàm Long, Q. Hoàn Kiếm
HDBank TRẦN HƯNG ĐẠO: 98B Trần Hưng Đạo, Q.Hoàn Kiếm
HDBank ĐỒNG ĐÀ: 200 Nguyễn Lương Bằng, P.QT, Q.Đống Đa
HDBank THÁI THỊNH: 85 Thái Thịnh, Q.Đống Đa
HDBank HAI BÀ TRUNG: 337 Phố Huế, Q.Hai Bà Trưng
HDBank HỒNG HÀ: 885 Hồng Hà, Q. Hoàn Kiếm
HDBank TRUNG HÒA: 144 Khuất Duy Tiến, Q. Thanh Xuân
HDBank TÂY ĐÔ: Lô B1DN 12/3 Nguyễn Khánh Toàn, Q. Cầu Giấy
HDBank HÀ ĐÔNG:127 Quang Trung, Hà Đông
HDBank LINH ĐÀM: BT1, Ô Số 7, Bắc Linh Đàm, Nguyễn Hữu Thọ, P. Đại Kim, Q. Hoàn Mai
HDBank NGUYỄN TRƯỜNG TỌ: 27 Nguyễn Trường Tộ, Q. Ba Đình
HDBank PHỐ HUẾ: Số 8 Phố Huế, Q. Hoàn Kiếm
HDBank CẦU GIẤY: 12 Nguyễn Phong Sắc, Q.Cầu Giấy
HDBank LÊ TRỌNG TẤN: 160 Lê Trọng Tấn, Q.Thanh Xuân
HDBank HÀ THÀNH: 288 phố Lạc Trung, Q. Hai Bà Trưng
HDBank TÂY HỒ: 22 Xuân La, Q.Tây Hồ

Nghệ An

HDBank VINH: 78 Nguyễn Thị Minh Khai, Tp.Vinh

Đà Nẵng

HDBank ĐÀ NẴNG: Lô 500A Điện Biên Phủ, Q.Thanh Khê
HDBank LÊ DUẨN: 227 Lê Duẩn, P.Tân Chính, Q.Thanh Khê
HDBank HẢI CHÂU, 46 Phan Châu Trinh, Q. Hải Châu
HDBank HÒA CƯỜNG: 376 Núi Thành, Q. Hải Châu
HDBank NGUYỄN VĂN LINH: 150-152 Nguyễn Văn Linh, Q. Thanh Khê

Bình Dương

HDBank BÌNH DƯƠNG: 558 Đại Lộ BD, TX.Thủ Dầu Một
HDBank DĨ AN: 4A/19 Đường Mới, KP Thống Nhất, TT Dĩ An

Đồng Nai

HDBank BIÊN HÒA: 318B Phạm Văn Thuận, P. Thống Nhất, TP.BH

Bà Rịa - Vũng Tàu

HDBank Vũng Tàu: Số 7 Nguyễn Thái Học, TP Vũng Tàu

HDBank
Ngân hàng tiết kiệm tốt nhất

58 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 - 8 - 62 915 915 Fax: +84 - 8 - 62 915 900

www.hdbank.com.vn